

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CẤP ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.



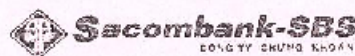
# BẢN CÁO BẠCH



Phát triển cùng đất nước

## CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG BẠCH ĐĂNG TMC

**NIÊM YẾT CỔ PHIẾU**  
**TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**  
(Đăng ký niêm yết số 971/QĐ-SGDHN  
do Sở GD&ĐT Hà Nội cấp ngày 21 tháng 12 năm 2010)



TỔ CHỨC TƯ VẤN NIÊM YẾT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG SÀI GÒN THƯƠNG TÍN

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Bản cáo bạch này và các tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG BẠCH ĐĂNG TMC**

Điện thoại: (84-4) 3783 4070

Fax: (84-4) 3783 4071

Địa chỉ: Số 24, ngõ 22, Phố Trung Kính, Phường Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

**CHI NHÁNH HÀ NỘI - CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG SÀI GÒN THƯƠNG TÍN**

Điện thoại: (84-4) 3942 8076

Fax: (84-4) 3942 8075

Địa chỉ: 88 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

**PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN:**

Họ và tên: Tạ Văn Tú

Chức vụ: Thư ký hội đồng quản trị

Điện thoại: (84-4) 3783 4070

Fax: (84-4) 3783 4071

Địa chỉ: Số 24, ngõ 22, Phố Trung Kính, Phường Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG  
BẠCH ĐẲNG TMC**

*(Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0103017762 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 27 tháng 04 năm 2005, Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 7 số 0200630129 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp ngày 28 tháng 05 năm 2010)*

**NIÊM YẾT CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH  
CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Tên cổ phiếu	:	<b>CỔ PHIẾU CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG BẠCH ĐẲNG TMC</b>
Loại cổ phiếu	:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá	:	10.000 đồng
Tổng số lượng niêm yết	:	2.565.000 <i>(Hai triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn)</i> cổ phiếu
Tổng giá trị niêm yết	:	25.650.000.000 <i>(Hai mươi lăm tỷ sáu trăm năm mươi triệu)</i> đồng

***Tổ chức kiểm toán:***

**CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN TẠI HÀ NỘI**

Địa chỉ	:	40 Giảng Võ, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại	:	(04) 3736 7879
Fax	:	(04) 3736 7869
Website	:	<a href="http://www.auditconsult.com.vn">www.auditconsult.com.vn</a>

***Tổ chức tư vấn:***

**CHI NHÁNH HÀ NỘI – CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG SÀI GÒN THƯƠNG TÍN**

Địa chỉ	:	88 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại	:	(04) 3942 8076
Fax	:	(04) 3942 8075
Website	:	<a href="http://www.sbsc.com.vn">http://www.sbsc.com.vn</a>

**MỤC LỤC**

<b>I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO .....</b>	<b>5</b>
1. Rủi ro về kinh tế.....	5
2. Rủi ro về luật pháp .....	5
3. Rủi ro đặc thù ngành xây dựng .....	6
4. Rủi ro khác .....	6
<b>II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH .....</b>	<b>7</b>
1. Tổ chức đăng ký niêm yết.....	7
2. Tổ chức tư vấn.....	7
<b>III. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT .....</b>	<b>8</b>
1. Các khái niệm.....	8
2. Từ viết tắt .....	8
<b>IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY .....</b>	<b>10</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	10
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty .....	14
3. Cơ cấu bộ máy quản lý.....	15
4. Danh sách cổ đông .....	21
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con, công ty mà Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC.....	23
6. Hoạt động kinh doanh .....	23
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh .....	50
8. Vị thế của TMC so với các doanh nghiệp khác cùng ngành.....	52
9. Chính sách đối với người lao động .....	53
10. Chính sách cổ tức .....	54
11. Tình hình hoạt động tài chính .....	55
12. Sơ yếu lý lịch thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng .....	63
13. Tài sản .....	76
14. Kế hoạch tài chính.....	78
15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức .....	80
16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty.....	80
17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán niêm yết.....	80
<b>V. CHỨNG KHOÁN NIÊM YẾT .....</b>	<b>80</b>
1. Loại chứng khoán.....	80
2. Mệnh giá.....	80
3. Tổng số cổ phiếu niêm yết .....	81
4. Tổng giá trị cổ phiếu tính theo mệnh giá .....	81
5. Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức phát hành .....	81

6.	Phương pháp tính giá .....	83
7.	Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài .....	83
8.	Các loại thuế có liên quan .....	83
<b>VI.</b>	<b>CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC NIÊM YẾT .....</b>	<b>85</b>
1.	Tổ chức kiểm toán .....	85
2.	Tổ chức tư vấn .....	85
<b>VII.</b>	<b>PHỤ LỤC .....</b>	<b>86</b>
1.	Phụ lục I: Bản sao hợp lệ Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh và các lần thay đổi .....	86
2.	Phụ lục II: Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng .....	86
3.	Phụ lục III: Báo cáo kiểm toán năm 2010 (nguyên văn báo cáo kiểm toán) của Công ty ...	86
4.	Phụ lục IV: Báo cáo tài chính tại ngày 30/06/2010 .....	86

**MỤC LỤC CÁC SƠ ĐỒ, BIỂU ĐỒ**

Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức .....	14
Sơ đồ 2: Bộ máy quản lý .....	15
Sơ đồ 3: Quy trình sản xuất sản phẩm của Công ty.....	23
Biểu đồ 4: Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ.....	38
Biểu đồ 5: Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp .....	38
Biểu đồ 6: Cơ cấu chi phí.....	42

**MỤC LỤC CÁC BẢNG BIỂU**

Bảng 1: Quá trình tăng vốn.....	13
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn điều lệ công ty trở lên .....	21
Bảng 3: Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ.....	21
Bảng 4: Cơ cấu cổ đông chốt tại ngày 29/06/2010.....	22
Bảng 5: Một số công trình tiêu biểu Công ty thi công trong thời gian qua.....	24
Bảng 6: Doanh thu và lợi nhuận.....	37
Bảng 7: Cơ cấu doanh thu theo lĩnh vực kinh doanh.....	39
Bảng 8: Cơ cấu lợi nhuận gộp theo lĩnh vực hoạt động .....	39
Bảng 9: Cơ cấu các khoản mục chi phí của Công ty .....	41
Bảng 10: Danh mục thiết bị máy móc .....	43
Bảng 11: Các hợp đồng lớn của Công ty.....	48
Bảng 12: Chỉ tiêu hoạt động các năm.....	50
Bảng 13: Cơ cấu lao động tại ngày 29/06/2010 .....	54
Bảng 14: Thời gian khấu hao tài sản.....	56
Bảng 15: Hàng tồn kho .....	56
Bảng 16: Mức lương bình quân của Công ty qua các năm.....	57
Bảng 17: Số nợ thuế với Ngân sách Nhà nước .....	57
Bảng 18: Tình hình trích lập các quỹ tại Công ty.....	58
Bảng 19: Vay ngắn hạn và dài hạn .....	59
Bảng 20: Vay tín dụng ngân hàng.....	59
Bảng 21: Các khoản công nợ phải trả .....	60
Bảng 22: Các khoản công nợ phải thu.....	60
Bảng 23: Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi tại ngày 31/12/2009.....	61
Bảng 24: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu .....	62
Bảng 25: Chi tiết tài sản cố định hữu hình .....	76
Bảng 26: Chi tiết tài sản cố định vô hình.....	76
Bảng 27: Chi tiết tài sản cố định hữu hình 6T/2010.....	77
Bảng 28: Một số chỉ tiêu tài chính kế hoạch 2010-2012 .....	78
Bảng 29: Doanh thu và lợi nhuận dự kiến các dự án đầu tư.....	80
Bảng 30: Hạn chế chuyển nhượng đối với cổ đông nội bộ.....	82

## **I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO**

### **1. Rủi ro về kinh tế**

Việt Nam là nước có tốc độ tăng trưởng khá cao trong những năm vừa qua, với tốc độ tăng trưởng GDP bình quân giai đoạn 2002-2006 đạt 7,73% và năm 2007 đạt 8,44%. Năm 2008, nền kinh tế thế giới đi vào suy thoái, nhiều nước tăng trưởng âm thì kinh tế Việt Nam vẫn giữ được đà tăng trưởng dù có chậm hơn so với những năm trước (6,23%). Tuy nhiên năm 2008 chỉ số lạm phát lên đến 19,6% tăng hơn nhiều so với mức 12,6% năm 2007<sup>1</sup>. Đây cũng là năm có nhiều biến động về lãi suất, với 8 lần thay đổi lãi suất cơ bản, trong đó có thời điểm lãi suất cơ bản lên cao đến 14%/năm. Tình hình khó khăn của kinh tế đã tác động mạnh đến hoạt động kinh doanh của các chủ thể kinh tế vận hành trong đó, bao gồm cả các Công ty Cổ phần.

Tuy nhiên, sang năm 2009 và đặc biệt là năm 2010, nền kinh tế đã có nhiều dấu hiệu khởi sắc và chuyển biến theo chiều hướng tích cực. Ngay trong Quý đầu tiên của năm 2010, theo số liệu của Tổng cục Thống kê, GDP cả nước đã tăng 5,83% so với cùng kỳ năm trước. Cả ba “trụ cột” chính đóng góp cho tăng trưởng là Nông, lâm, ngư nghiệp; Công nghiệp và xây dựng; Dịch vụ đều có sự tăng trưởng khá so với cùng kỳ. Trong đó đáng chú ý lĩnh vực Công nghiệp và xây dựng đã khởi sắc hơn nhiều so với cùng kỳ năm ngoái. Từ mức đóng góp rất thấp của cùng kỳ năm ngoái, chỉ tăng 1,5%, Quý I năm nay lĩnh vực này đã tăng tới 5,65% (chênh lệch 4,15 điểm %). Do đây là khu vực có tỷ trọng đóng góp vào GDP cao, nên công nghiệp và xây dựng trở thành động lực chính cho tăng trưởng của Quý I năm nay.

Những dấu hiệu phục hồi nền kinh tế cho thấy những rủi ro về kinh tế tác động lên các doanh nghiệp nói chung và Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC nói riêng sẽ dần dần giảm đi trong những năm tiếp theo.

### **2. Rủi ro về luật pháp**

Công ty chịu ảnh hưởng và chi phối bởi luật doanh nghiệp, các quy định về thuế nhập khẩu, chính sách về môi trường, các quy định Nhà nước về thị trường chứng khoán, luật chứng khoán và nhiều văn bản khác. Tuy nhiên, hệ thống văn bản luật hiện nay vẫn còn đang trong giai đoạn hoàn thiện, còn nhiều mặt hạn chế, các văn bản hướng dẫn chưa đầy đủ, thiếu tính cập nhật và đôi khi còn chồng chéo. Việc áp dụng pháp luật vào thực tế còn nhiều bất cập, tính thực thi chưa cao. Nếu có sự thay đổi nào trong các quy định của những văn bản pháp luật trên sẽ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tuy nhiên, Chính phủ luôn mong muốn trạng thái ổn định trên thị trường chứng khoán, một kênh huy động vốn quan trọng của nền kinh tế, nên rất thận trọng trong việc đưa

<sup>1</sup> Nguồn: <http://www.gso.gov.vn> website - Tổng cục Thống kê;

ra các quy định trên thị trường chứng khoán. Vì vậy, nhìn chung, rủi ro về luật pháp ở mức giới hạn và không nghiêm trọng.

### **3. Rủi ro đặc thù ngành xây dựng**

Bên cạnh những rủi ro về nền kinh tế, rủi ro về môi trường pháp lý, cũng như các doanh nghiệp khác, Công ty phải đối mặt với các rủi ro trong hoạt động kinh doanh của ngành xây dựng như rủi ro về cạnh tranh, rủi ro về thanh toán, rủi ro về chi phí đền bù, san lấp mặt bằng.

**Rủi ro về cạnh tranh:** Cùng với chính sách khuyến khích của Nhà Nước đối với các Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây lắp, đầu tư kinh doanh bất động sản, số lượng các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này ngày càng nhiều. Thêm vào đó là sự gia tăng áp lực cạnh tranh ngày càng lớn từ các tổ chức nước ngoài có tiềm lực về tài chính mạnh, về quản lý, công nghệ và nhân lực. Do vậy, mặc dù có lợi thế là một Công ty có uy tín trong lĩnh vực thi công xây lắp ứng dụng công nghệ cốt pha trượt nhưng trong tương lai việc phải cạnh tranh gay gắt hơn với các doanh nghiệp trong ngành là điều tất yếu.

**Rủi ro về thanh toán:** Trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, thời gian thi công các công trình kéo dài, việc nghiệm thu, bàn giao được thực hiện từng phần, giải ngân vốn chậm, quá trình hoàn tất hồ sơ thi công cũng như thống nhất phê duyệt quyết toán giữa chủ đầu tư và nhà thầu thường mất thời gian, do vậy, việc bị chiếm dụng vốn là phổ biến. Các yếu tố đầu vào thiết yếu của ngành xây dựng như điện, nước, thép, xi măng, xăng dầu v.v... nhiều năm nay được Nhà nước trợ giá, tuy nhiên, hiện nay Nhà nước giảm trợ giá các mặt hàng trên cho phép giá biến động theo cung cầu thị trường. Việc tăng giá mạnh của một số mặt hàng như điện, nước, xi măng, thép, dầu, v.v.... trong thời gian qua đã làm ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

**Rủi ro về giá đền bù giải phóng mặt bằng:** Do Công ty tham gia vào một số dự án kinh doanh Bất động sản nên khả năng giải phóng mặt bằng nhanh hay chậm có ảnh hưởng nhất định đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Diện tích đất ngày càng thu hẹp, sự biến động giá bất động sản, khung giá đền bù là những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

### **4. Rủi ro khác**

Các rủi ro khác như động đất, thiên tai, bão lụt, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh, khủng bố...đều gây ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của Công ty. Bão lớn, hỏa hoạn, động đất có thể gây ảnh hưởng đến các công trình xây dựng như làm chậm tiến độ hoặc gây thiệt hại (*phá huỷ một phần hoặc hoàn toàn*)... Đây là những rủi ro ít gặp trong thực tế nhưng khi xảy ra thường gây thiệt hại lớn về vật chất mà không thể ngăn chặn được.

## **II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH**

### **1. Tổ chức đăng ký niêm yết**

Ông: **NGUYỄN VĂN THƯỜNG** Chức vụ: **Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ**

Bà: **ĐẶNG THỊ BÓC** Chức vụ: **Kế toán trưởng**

Bà: **ĐỖ THỊ HẰNG** Chức vụ: **Trưởng ban Kiểm soát**

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

### **2. Tổ chức tư vấn**

Đại diện theo pháp luật: Ông **LÊ BÁ HOÀNG QUANG**

Chức vụ: **Giám đốc chi nhánh Hà Nội**

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký niêm yết do Chi nhánh Hà Nội – Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn số 05/2010/HĐTV-CNHH ngày 16 tháng 04 năm 2010 với Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC cung cấp.



### **III. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT**

#### **1. Các khái niệm**

<b>Công ty</b>	Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC.
<b>Bản cáo bạch</b>	Bản công bố thông tin của công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho công chúng đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán.
<b>Điều lệ</b>	Điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC đã được Đại Hội Đồng cổ đông thông qua.
<b>Vốn điều lệ</b>	Số vốn do tất cả cổ đông góp và được ghi vào Điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC.
<b>Cổ phiếu</b>	Chứng chỉ do Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC phát hành xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC; Cổ phiếu của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC có thể có ghi tên và không ghi tên theo quy định của Điều lệ.
<b>Cổ đông</b>	Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC.
<b>Cổ tức</b>	Số tiền hàng năm được trích từ lợi nhuận sau thuế của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC để trả cho mỗi cổ phần.
<b>Năm tài chính</b>	Năm mười hai tháng tính từ 00 giờ ngày 01 tháng 01 đến 24 giờ ngày 31 tháng 12 năm dương lịch hàng năm.

#### **2. Từ viết tắt**

<b>TMC</b>	Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC
<b>UBCKNN</b>	Ủy ban chứng khoán nhà nước
<b>SGDCK HN</b>	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
<b>DHĐCĐ</b>	Đại hội đồng cổ đông;
<b>HĐQT</b>	Hội đồng quản trị;
<b>BTGD</b>	Ban Tổng Giám Đốc;
<b>TGD</b>	Tổng Giám Đốc
<b>BKS</b>	Ban kiểm soát;
<b>CBCNV</b>	Cán bộ công nhân viên;

<b>ISO</b>	Chứng chỉ quản lý chất lượng quốc tế;
<b>TNHH</b>	Trách nhiệm hữu hạn;
<b>QLDA</b>	Quản lý dự án;
<b>TTCK</b>	Thị trường Chứng khoán;
<b>VĐL</b>	Vốn điều lệ;
<b>VLXD</b>	Vật liệu xây dựng;
<b>BTDƯL</b>	Bê tông dự ứng lực;
<b>ĐTXD</b>	Đầu tư xây dựng;
<b>CTCP</b>	Công ty cổ phần;
<b>CP</b>	Cổ phần;
<b>BQL DA</b>	Ban quản lý dự án;
<b>KCN</b>	Khu công nghiệp;
<b>CCN</b>	Cụm Công nghiệp;
<b>UBND</b>	Ủy ban nhân dân;
<b>BCTC</b>	Báo cáo tài chính;
<b>DTT</b>	Doanh thu thuần;
<b>LNST</b>	Lợi nhuận sau thuế;
<b>TNDN</b>	Thu nhập doanh nghiệp;
<b>BCKT</b>	Báo cáo kiểm toán;
<b>BCTC</b>	Báo cáo tài chính.
<b>HCCN</b>	Hạn chế chuyển nhượng

#### **IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY**

##### **1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển**

###### **1.1. Giới thiệu về Công ty**

**Tên công ty:** CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG BẠCH ĐĂNG TMC

**Tên giao dịch:** BACH DANG TMC CONSTRUCTION INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

**Tên viết tắt:** BACH DANG TMC., JSC

**Biểu tượng:**



**Chứng nhận  
đăng ký kinh  
doanh:**

Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0103017762 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hải Phòng cấp lần đầu ngày 27 tháng 04 năm 2005, Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 07 số 0200630129 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp ngày 28 tháng 05 năm 2010

**Người đại diện  
theo pháp luật:**

Nguyễn Văn Thường – Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

**Trụ sở:**

Số nhà 24, ngõ 22, phố Trung Kính, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

**Điện thoại:**

04.3783 4070

**Fax:**

04.3783 4071

**Email:**

[bachdangtmc@gmail.com](mailto:bachdangtmc@gmail.com)

**Website:**

[www.bachdangtmc.com](http://www.bachdangtmc.com) - [www.xaydungtmc.com](http://www.xaydungtmc.com)

**Vốn điều lệ đăng  
ký:**

60.000.000.000 đồng

**Vốn điều lệ đã  
góp:**

26.000.000.000 đồng

**Ngành nghề kinh  
doanh:**

Sản xuất ống nhựa, nhôm nhiều lớp và phụ kiện, kết cấu thép hình các loại;

Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng

Xây dựng các công trình công nghiệp, dân dụng, hạ tầng kỹ thuật, đường

giao thông, cầu tàu, bến cảng, đường dây và trạm biến thế điện;

Tư vấn, xây dựng và lắp kéo rải cáp, máng cáp chôn ngầm cho ngành điện và buro điện (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình);

Xây dựng các công trình thủy lợi, khu công nghệ cao, chuẩn bị mặt bằng xây dựng;

Lắp đặt điện nước, hoàn thiện các công trình xây dựng;

Gia công lắp dựng kết cấu thép hình các loại;

Sản xuất bê tông thương phẩm và các cấu kiện bê tông đúc sẵn;

Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hoá;

Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;

Thi công các công trình cấp nước và thoát nước;

Lắp đặt và cung cấp vật tư, thiết bị điện dân dụng, điện công nghiệp;

Kinh doanh dịch vụ nhà hàng, khách sạn, ăn uống, dịch vụ giải khát (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);

Kinh doanh và khai thác khoáng sản (trừ các loại khoáng sản nhà nước cấm);

Kinh doanh dịch vụ thể thao, sân golf, sân tennis, bể bơi;

Dịch vụ lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế và các dịch vụ phục vụ khách du lịch;

Bán chất đốt (xăng, dầu, than, gas), phụ gia phục vụ sản xuất xi măng;

Kinh doanh dịch vụ vận tải hàng hóa, vận chuyển hành khách bằng ô tô;

Sàn giao dịch bất động sản (không bao gồm hoạt động định giá);

Xây dựng nhà các loại;

Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;

Kinh doanh bất động sản.

## **1.2. Lịch sử hình thành và phát triển**

Ngày 12/01/2010, Thủ tướng Chính phủ đã ký quyết định phê duyệt Đề án thí điểm thành lập Tập đoàn Phát triển Nhà và Đô thị Việt Nam theo mô hình công ty mẹ - công ty con trong đó Tập đoàn phát triển Nhà và Đô thị HUD HOLDINGS là công ty mẹ (trên cơ sở tổ chức lại lại bộ máy Tổng công ty Đầu tư phát triển Nhà và Đô thị) và Tổng công ty xây dựng Bạch Đằng (BDCC) là một trong những đơn vị thành viên. Với những thế mạnh về vốn, kinh nghiệm phát triển nhà và đô thị, năng lực thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật và công trình, sản xuất và cung cấp vật liệu xây dựng, các doanh nghiệp sẽ tạo nên sức mạnh tổng hợp nhờ phát huy hiệu quả trong việc hợp tác, khai thác các yếu tố trong chuỗi giá trị và lợi thế quy mô.

Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC có tiền thân là Công ty Cổ phần Lắp máy Điện nước và Xây Dựng, được chuyển đổi từ Công ty Lắp máy Điện nước và Xây dựng – Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng – theo quyết định số 2304/QĐ-BXD ngày 23/12/2004 của Bộ Xây Dựng.

Theo nội dung quyết định trên, Công ty chuyển đổi từ loại hình Công ty nhà nước thành Công ty cổ phần với mức vốn điều lệ ban đầu là 03 tỷ đồng do Nhà nước nắm giữ 52,8% số cổ phần. Đến tháng 06/2006 trụ sở Công ty được chuyển từ thành phố Hải Phòng lên thành phố Hà Nội (Địa chỉ: Số 6 Lô 1C, đường Trung Yên 8, phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Hà Nội). Đến tháng 05/2007, Đại hội cổ đông đã thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ Công ty lên 13 tỷ đồng để đáp ứng với nhu cầu và tiềm năng phát triển của Công ty.

Tháng 02/2010, tên Công ty được chính thức đổi thành Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC và Đại hội cổ đông thông qua chủ trương tiếp tục tăng vốn điều lệ lên 26 tỷ đồng thông qua việc phát hành thêm 1.300.000 cổ phần. Tính đến thời điểm 29/04/2010, số vốn điều lệ mới của Công ty đạt 26 tỷ, đáp ứng một phần nhu cầu hoạt động kinh doanh của TMC.

Ngoài thế mạnh thi công các công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật lớn, hiện nay Công ty đã làm chủ công nghệ thi công “Cốp pha trượt” - được coi là một trong những công nghệ thi công tiên tiến bậc nhất Việt Nam ở thời điểm hiện tại. Đây là bước đột phá lớn trong lĩnh vực thi công xây lắp các công trình đòi hỏi biện pháp kỹ thuật thi công cao như: “Ổng khói, Si lô, Đài nước, Lối thang máy...” . Công ty đã tham gia xây dựng trong nhiều dự án lớn, điển hình là các công trình: Nhà máy xi măng Nam Sơn - Ninh Bình, nhà máy xi măng Tuyên Quang, nhà máy xi măng Chinfon - Hải Phòng, nhà máy xi măng Hòa Phát, nhà máy xi măng Nghi Sơn - Khánh Hòa, nhà máy xi măng Bỉm Sơn, Ổng nước và đài nước nhà máy kính nổi Chu Lai...

Bên cạnh đó, công ty đã làm chủ rất tốt công nghệ thi công nhà cao tầng, công nghệ thi công nhà máy xi măng, công nghệ xây dựng các trạm xử lý và cấp nước với quy mô vừa và lớn. Việc áp dụng các công nghệ mới để tăng hàm lượng trí tuệ trong sản phẩm, bảo đảm tiến độ, chất lượng, an toàn lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm đã góp phần hoàn thiện và nâng cao hiệu quả, uy tín của Công ty trong lĩnh vực xây lắp và sản xuất công nghiệp.

Với thế mạnh của Công ty từ trước đến nay là xây dựng dân dụng và công nghiệp, thời gian gần đây TMC đã chuyển hướng sang lĩnh vực đầu tư xây dựng các khu đô thị, các khu công nghiệp các dự án đang được triển khai tại Hà Nội, Ninh Bình và các tỉnh thành khác. Dự kiến trong năm 2010, năm 2011 và các năm tiếp theo, Công ty sẽ đưa ra thị trường các sản phẩm chính là:

- Nhà ở biệt thự, nhà ở liền kề và các căn hộ chung cư, văn phòng cho thuê cao cấp.
- Căn hộ cho người có thu nhập trung bình, nhà ở xã hội.

- Cho thuê mặt bằng đã có hạ tầng hoàn chỉnh để xây dựng các nhà máy công nghiệp, sản xuất hàng hoá.
- Sản xuất ống nhựa nhôm và phụ kiện ngành nước các chủng loại.
- Dự kiến sản xuất sản phẩm gạch không nung thân thiện với môi trường

### 1.3. Quá trình tăng vốn của CTCP Đầu tư xây dựng Bạch Đằng

*Bảng 1: Quá trình tăng vốn*

STT	Các đợt tăng vốn	Số vốn tăng thêm (đồng)	Phương thức phát hành	Căn cứ	Thời gian hoàn thành
1	Thành lập công ty cổ phần với vốn điều lệ là 3.000.000.000 đồng		Cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước	Quyết định số 2043/QĐ-BXD	2005
2	Tăng vốn lên 6.736.700.000 đồng	3.736.700.000	Phát hành riêng lẻ	Nghị quyết số 18/NQ-HĐQT/2007/TMC	2007
3	Tăng vốn lên 8.266.350.000 đồng	1.529.650.000	Phát hành riêng lẻ	Nghị quyết số 11 và số 31/NQ-HĐQT/2008/TMC	2008
4	Tăng vốn lên 13.000.000.000 đồng	4.733.650.000	Phát hành riêng lẻ	Nghị quyết số 15/NQ-HĐQT/2009/TMC	2009
5	Tăng vốn lên 26.000.000.000 đồng (*)	13.000.000.000	Phát hành 585.000 cổ phần cho cổ đông chiến lược	Nghị quyết số 66/NQ-HĐQT/2010/TMC	01/2010
			Phát hành 650.000 cổ phần cho cổ đông hiện hữu		04/2010
			Phát hành 65.000 cổ phần cho cán bộ chủ chốt		04/2010

*Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC*

(\*) Vốn điều lệ thực đã góp là 26.000.000.000 đồng, trong đó bao gồm 350.000.000 đồng giá trị thương hiệu của Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng (theo biên bản xác nhận giá trị doanh nghiệp)

cổ phần hóa của Công ty Lắp máy Điện nước và Xây dựng kỹ ngày 08/06/2004 giá trị 350.000.000 đồng là giá trị thương hiệu đã được xác định vào giá trị doanh nghiệp trước khi cổ phần hóa doanh nghiệp).

Theo hướng dẫn của UBCKNN 350.000.000 đồng (tương ứng với 35.000 cổ phiếu) từ việc góp vốn bằng thương hiệu chưa được phép niêm yết và cần chờ hướng dẫn tiếp theo của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Số cổ phiếu đăng ký niêm yết tính đến thời điểm hiện tại là **2.565.000 cổ phiếu**.

Các đợt phát hành tăng vốn điều lệ của TMC được tiến hành căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị qua các năm. Sau mỗi đợt tăng vốn, Công ty đã tiến hành đăng ký lại Đăng ký kinh doanh theo số vốn mới với Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội.

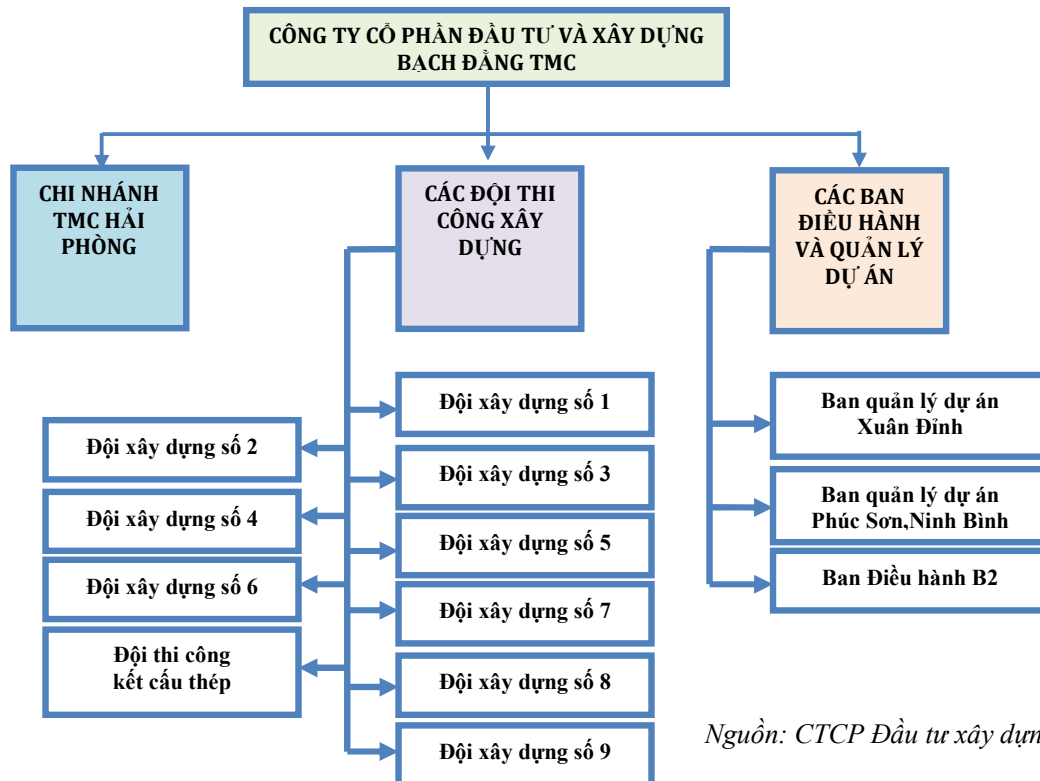
Công ty đã trở thành công ty đại chúng trong năm 2010 và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công nhận theo nội dung công văn số 1930/UBCK-QLPH, ban hành ngày 24/06/2010 thông qua việc Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC đủ tiêu chuẩn là công ty đại chúng

**2. Cơ cấu tổ chức của Công ty**

Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các Luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty.

Công ty không có công ty con và công ty liên kết.

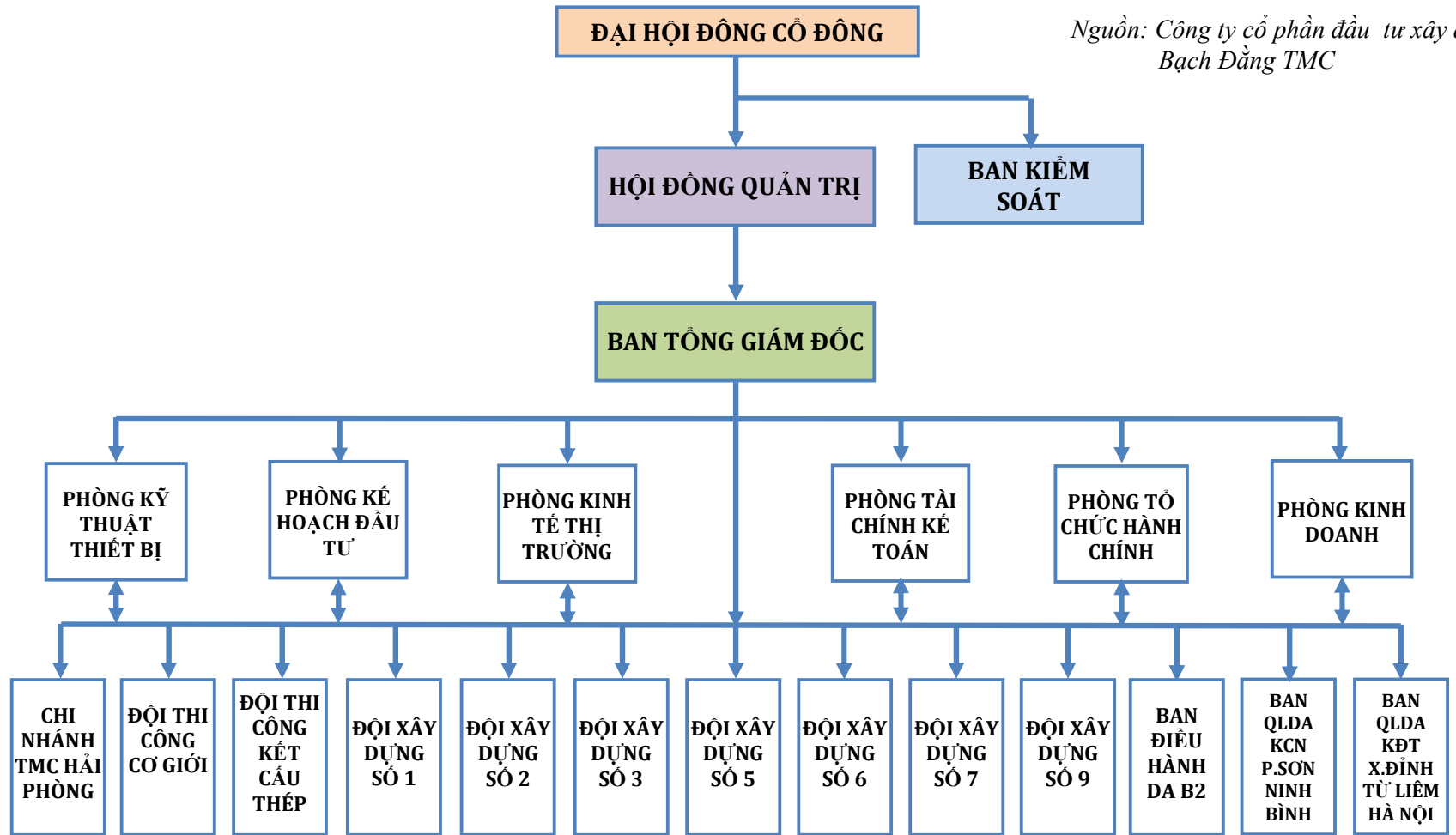
**Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức**



Nguồn: CTCP Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC

**3. Cơ cấu bộ máy quản lý**

*Sơ đồ 2: Bộ máy quản lý*



*Nguồn: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC*



### **3.1. Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp ít nhất mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt các cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát của Công ty.

### **3.2. Hội đồng quản trị**

HĐQT Công ty gồm 5 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm, bao gồm: Chủ tịch HĐQT và các Ủy viên HĐQT. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý và chỉ đạo thực hiện của HĐQT. HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty, trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHCĐ quy định. Hiện tại, HĐQT Công ty có nhiệm kỳ là 05 năm.

### **3.3. Ban kiểm soát**

Ban Kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên, do ĐHCĐ bầu, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Ban Kiểm soát kiểm tra, kiểm soát mọi hoạt động quản trị, tài chính và điều hành sản xuất, kinh doanh của công ty, cụ thể:

- Kiểm tra sổ, chứng từ kế toán và các báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Trình ĐHCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của của HĐQT và Ban Giám đốc;
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết.

### **3.4. Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng Cổ đông về quản lý và điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và có nhiệm vụ:

- Tổ chức triển khai thực hiện các quyết định của Hội đồng Quản trị, kế hoạch kinh

doanh. Kiến nghị phương án bố trí cơ cấu tổ chức và quy chế quản lý nội bộ Công ty theo đúng điều lệ, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị.

- Ký các văn bản, hợp đồng, chứng từ theo sự phân cấp của Điều lệ Công ty.
- Báo cáo trước Hội đồng Quản trị tình hình hoạt động tài chính, kết quả kinh doanh và chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của Công ty trước Hội đồng Quản trị.

### **3.5. Các phòng ban và chi nhánh**

Các Phòng ban trong công ty chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Tổng Giám đốc Công ty, có chức năng nhiệm vụ như sau:

#### **3.5.1. Chức năng và nhiệm vụ của Phòng Kỹ thuật thiết bị**

- Quản lý thiết bị của công ty, chịu trách nhiệm theo dõi, quản lý, sửa chữa, vận chuyển, cung cấp thiết bị đến các công trình.
- Kiểm tra, giám sát tính kỹ thuật, mỹ thuật, thiết bị, an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, tiến độ thi công và hồ sơ chất lượng của công trình xây dựng.
- Quản lý kỹ thuật thi công, chất lượng các công trình xây lắp, quản lý kỹ thuật, chất lượng các sản phẩm công nghiệp, quản lý kỹ thuật và tiêu chuẩn an toàn lao động.
- Bồi dưỡng nâng cao tay nghề, tổ chức thi nâng bậc cho công nhân; Là đầu mối thực hiện các đề tài, nghiên cứu khoa học công nghệ, cải tiến kỹ thuật; Theo dõi, tổng hợp và phổ biến các sáng kiến cải tiến kỹ thuật; Xây dựng tiêu chuẩn chất lượng các loại sản phẩm.
- Nghiên cứu các sản phẩm mới đáp ứng yêu cầu của thị trường, xây dựng định mức kinh tế, kỹ thuật, định mức sử dụng vật tư, nguyên liệu, nhiên liệu và hướng dẫn các đơn vị thực hiện.
- Là đầu mối thực hiện các yêu cầu thí nghiệm về vật liệu và các sản phẩm. Soạn thảo hồ sơ hợp chuẩn và thực hiện công bố các tiêu chuẩn chất lượng các sản phẩm.
- Kiểm tra, giám sát, nghiệm thu chất lượng công trình, chất lượng sản phẩm. Tổng hợp và ký biên bản nghiệm thu và hồ sơ hoàn công công trình.
- Nghiên cứu kỹ thuật, công nghệ mới liên quan đến các lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty và các sản phẩm mới để trình Tổng Giám đốc Công ty quyết định đầu tư.

#### **3.5.2. Chức năng và nhiệm vụ của Phòng Kế hoạch đầu tư**

- Nghiên cứu các cơ hội đầu tư vào các lĩnh vực có thể sinh lời. Xúc tiến cơ hội đầu tư ở

các lĩnh vực.

- Làm đầu mối xây dựng dự thảo chiến lược đầu tư phát triển trung hạn và dài hạn của Công ty.
- Lập báo cáo đầu tư, quy hoạch, dự án đầu tư các công trình đầu tư phát triển kinh doanh của Công ty.
- Thiết kế kỹ thuật thi công, lập dự toán các công trình, hạng mục công trình nhỏ thuộc dự án phát triển của Công ty.
- Đề xuất hình thức đầu tư, biện pháp tổ chức thực hiện cho Tổng Giám đốc Công ty.
- Là đầu mối trong quan hệ với các ngành hữu quan để hoàn chỉnh các thủ tục pháp lý về đất, đền bù giải toả, thoả thuận địa điểm, xin chủ trương thoả thuận qui hoạch kiến trúc, xin chủ trương đầu tư.
- Nghiên cứu đề xuất cơ hội kinh doanh chứng khoán.

### **3.5.3. Chức năng và nhiệm vụ của Phòng Kinh tế thị trường**

- Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc Công ty trong việc quản lý, điều hành công việc thuộc các lĩnh vực kinh doanh, tiếp thị, quảng cáo của Công ty.
- Lập kế hoạch, phương thức phát triển thị trường đối với các lĩnh vực kinh doanh của Công ty.
- Tìm kiếm thông tin và tham gia công tác đấu thầu.
- Cập nhật các thông tin bên ngoài có liên quan đến các lĩnh vực kinh doanh của Công ty.
- Thu thập, phân tích, tổng hợp thông tin thị trường; xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tiếp thị, quảng cáo của Công ty.
- Nghiên cứu các sản phẩm mới đáp ứng yêu cầu của thị trường.

### **3.5.4. Chức năng và nhiệm vụ của Phòng Tài chính kế toán**

- Xây dựng kế hoạch thu chi tài chính hàng tháng, quý, năm theo kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Phân tích quyết toán tài chính hàng quý, năm báo cáo Tổng Giám đốc.
- Quản lý hướng dẫn nghiệp vụ sổ sách số liệu ghi chép ban đầu của phòng ban chức năng, thống kê phân xưởng, đội xây lắp.
- Nắm và phân tích thông tin kinh tế nội bộ, lập báo cáo định kỳ gửi các cơ quan cấp

- trên đảm bảo nguyên tắc đúng thời gian qui định.
- Hạch toán việc sử dụng tài sản cố định và sửa chữa trung đại tu thiết bị khấu hao cơ bản.
  - Hạch toán tài sản lưu động theo dõi xuất nhập vật tư nguyên, nhiên liệu, thành phẩm, công cụ, dụng cụ, phụ tùng phân bổ theo hệ thống tài khoản quy định.
  - Tập hợp toàn bộ chi phí sản xuất tính giá thành sản phẩm.
  - Hạch toán lỗ, lãi thực chất của hoạt động sản xuất kinh doanh theo tháng quý và năm cho từng loại sản phẩm và công trình xây lắp.
  - Thực hiện nguyên tắc thu chi tiền mặt, quản lý quỹ và công tác lưu trữ hồ sơ chứng từ thanh toán, quyết toán theo qui định pháp lệnh thống kê kế toán hiện hành.
  - Hàng tháng báo cáo Tổng Giám đốc các chủ nợ và khách hàng nợ để có biện pháp xử lý kịp thời thu hồi vốn nhanh, tăng vòng quay vốn lưu động, báo cáo tình hình thực hiện các chế độ nghĩa vụ đối với nhà nước, cấp trên và tổ chức thực hiện các nghĩa vụ đó.
  - Nghiên cứu đề xuất phương án hạch toán toàn bộ cho Chi nhánh, phân xưởng sản xuất, đội xây lắp khi có điều kiện thực hiện chế độ hạch toán phân xưởng.
  - Tổ chức kiểm kê theo định kỳ 6 tháng, 1 năm nhằm đánh giá lại tài sản và xử lý kịp thời tài sản ứ đọng kém và mất phẩm chất hư hỏng thiếu hụt.

### **3.5.5. Chức năng và nhiệm vụ của Phòng Tổ chức hành chính**

- Quản lý, bố trí nhân sự, tham gia lập kế hoạch lao động tiền lương, kế hoạch lao động... đáp ứng kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Lập quy hoạch cán bộ trước mắt và lâu dài. Lập kế hoạch và thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng phát triển cán bộ và lao động.
- Bảo đảm chế độ cho người lao động theo chế độ chính sách hiện hành.
- Phối hợp với các đơn vị, phòng ban liên quan để soạn thảo các quy chế hoạt động của Công ty và của các đơn vị.
- Quản lý văn phòng, trang thiết bị văn phòng, xe con, điện nước phục vụ cho mọi hoạt động của văn phòng Công ty và Công ty.
- Chăm lo sức khỏe đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV.
- Bảo vệ nội bộ, bảo vệ Công ty và chỉ đạo công tác bảo vệ đối với các đơn vị.
- Phục vụ lễ tân cho hội nghị, tiếp khách và các hoạt động khác của Công ty.

- Quan hệ chặt chẽ với địa phương trong việc tham gia thực hiện các phong trào và thực hiện trách nhiệm của Công ty đối với địa bàn khu vực.
- Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật, công tác quân sự, tự vệ....

### **3.5.6. Chức năng và nhiệm vụ của phòng kinh doanh**

- Nghiên cứu, xây dựng chiến lược kinh doanh dài hạn, trung hạn, ngắn hạn, kế hoạch hoạt động và kế hoạch kinh doanh hàng năm, hàng quý của Công ty.
- Tham mưu cho Tổng Giám đốc Công ty giao chỉ tiêu kinh doanh cho các đơn vị trực thuộc Công ty. Theo dõi, thúc đẩy tiến độ thực hiện kế hoạch kinh doanh và chương trình công tác của Công ty và của các đơn vị trực thuộc Công ty.
- Tổng hợp, phân tích và lập báo cáo tình hình hoạt động và tình hình kinh doanh tháng, quý, 6 tháng, cả năm và theo yêu cầu của Ban Tổng Giám đốc Công ty. Lập các báo cáo về tình hình hoạt động và kinh doanh theo yêu cầu của cấp trên.
- Quản lý hệ thống máy vi tính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và hoạt động kinh doanh của Công ty.

### **3.5.7. Chi nhánh TMC Hải Phòng**

Chi nhánh TMC Hải Phòng là đơn vị hạch toán phụ thuộc. Sản phẩm chính của chi nhánh là ống nhựa, nhôm nhiều lớp. Chi nhánh chủ động quan hệ, marketing để tìm kiếm hợp đồng dưới sự hỗ trợ từ phía Công ty.

### **3.5.8. Các đội sản xuất**

Là các đơn vị chức năng cơ sở, tổ chức quản lý, tổ chức sản xuất, sử dụng và khai thác các nguồn lực để thực hiện các công việc cụ thể tại công trường. Tổ chức thực hiện các hợp đồng xây lắp do Công ty giao khoán. Bạch Đằng TMC có tất cả 10 đội Xây dựng, gồm từ Đội xây dựng số 01 đến Đội xây dựng số 09 và một Đội kết cấu thép.

### **3.5.9. Các ban quản lý dự án**

Quản lý các dự án mà Công ty đang tổ chức triển khai:

- Chuẩn bị các thủ tục và tiến hành công việc cần thiết cho việc triển khai các dự án, công trình mà Công ty đang và sẽ thực hiện đầu tư theo đúng các văn bản pháp quy và các chế độ chính sách hiện hành của Nhà nước hoặc theo các quy chế của Công ty.
- Làm thủ tục, tờ trình, công văn... liên quan đến đất của các dự án với các cấp có thẩm quyền của địa phương.

- Kết hợp làm thủ tục với các đơn vị thiết kế để lập Hồ sơ thiết kế sơ bộ, thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán cho phần xây lắp của dự án đến khi thẩm định xong. Thanh quyết toán dự án đầu tư, bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

Trong đó có 02 Ban điều hành quản lý dự án, gồm Ban quản lý dự án Xuân Đình và Ban quản lý dự án Phúc Sơn – Ninh Bình và một Ban điều hành B2.

**4. Danh sách cổ đông**

**4.1. Cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ công ty**

*Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn điều lệ công ty trở lên (Tại thời điểm 29/04/2010)*

STT	Tên cổ đông	Chức vụ	Địa chỉ	Số CMND/ĐKKD	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ %
1	Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng		Số 268, Trần Nguyên Hòa, Lê Chân, Hải Phòng	110046	227.300	8,74%
2	Nguyễn Văn Thường	Chủ tịch HĐQT	Nhà 24T1 Trung Hòa, Nhân Chính, Cầu Giấy, Hà Nội	012888825	200.000	7,69%
<b>Tổng cộng</b>					<b>427.300</b>	<b>16,43%</b>

*Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC*

**4.2. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ**

*Bảng 3: Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ*

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số CMND/ĐKKD	Số CP nắm giữ
<b>I</b>	<b>TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG BẠCH ĐẰNG</b> ĐẠI DIỆN:	Số 268 Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng	110046	<b>15.855</b>
<b>1</b>	<b>TRẦN VĂN SINH</b>	Số 100B Đình Công, phường Đông Hải, quận Lê Chân, Hải Phòng		
<b>2</b>	<b>NGUYỄN VĂN THƯỜNG</b>	Nhà 24T1 Trung Hòa, Nhân Chính, Cầu Giấy, Hà Nội	01288885	
<b>3</b>	<b>ĐỖ THỊ HẰNG</b>	Nhà 24T1 Trung Hòa, Nhân Chính, Cầu Giấy, Hà Nội	012888825	

<b>II</b>	<b>CỔ ĐÔNG LÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG DOANH NGHIỆP</b>			<b>3.117</b>
<b>1</b>	<b>ĐẶNG THỊ BÓC</b>	Số 38- đường Cột Còi, Quán Trữ, Kiến An, Hải Phòng	030588322	
<b>2</b>	<b>TRẦN QUỐC TUẤN</b>	Số 78/106 Lê Lai, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, Hải Phòng		
<b>3</b>	<b>NGUYỄN ĐỨC TÀI</b>	Số 79 Ngô Quyền, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, Hải Phòng		
<b>Tổng cộng</b>				<b>18.972</b>

*Nguồn: theo giấy chứng nhận ĐKKD cấp lần đầu số 0103017762 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng cấp lần đầu ngày 27 tháng 04 năm 2005 cho CTCP Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC*

Theo quy định tại Khoản 5, Điều 84 Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH-11 “cổ đông sáng lập của Công ty bị hạn chế chuyển nhượng số cổ phần đang sở hữu trong thời hạn 03 năm kể từ ngày Công ty được đăng ký kinh doanh lần đầu”.

Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC được cấp Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 27 tháng 04 năm 2005. Như vậy, các cổ phần của cổ đông sáng lập sẽ bị hạn chế chuyển nhượng đến hết ngày 27 tháng 04 năm 2008. Vì thế đến thời điểm này cổ đông sáng lập không còn bị hạn chế chuyển nhượng.

#### **4.3. Cơ cấu cổ đông**

**Bảng 4: Cơ cấu cổ đông chốt tại ngày 29/06/2010**

<b>TT</b>	<b>Tên cổ đông</b>	<b>Số lượng cổ đông</b>	<b>Số CP nắm giữ</b>	<b>Tỷ lệ %</b>
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>			
1.	Tổ chức	02	252.300	9,84
2.	Cá nhân	100	2.312.700	90,16
<b>II</b>	<b>Cổ đông ngoài nước</b>			
1.	Tổ chức	0	0	0
2.	Cá nhân	0	0	0
	<b>Tổng số</b>	<b>102</b>	<b>2.600.000(*)</b>	<b>100</b>

*Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC*

(\*): Bao gồm 35.000 cổ phiếu chưa được đăng ký niêm yết

**5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con, công ty mà Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC**

Không có

**6. Hoạt động kinh doanh**

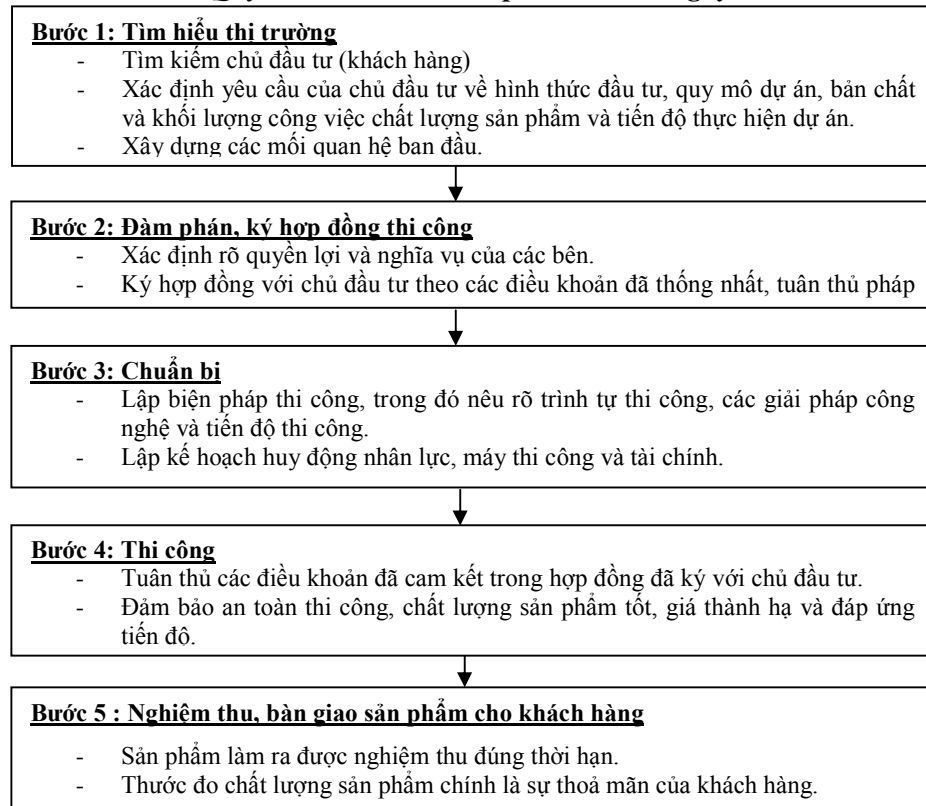
**6.1. Lĩnh vực hoạt động kinh doanh của TMC**

**6.1.1. Lĩnh vực xây lắp**

Hoạt động xây lắp chính là lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của Công ty. Kể từ năm 1998, Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC đã trở thành một trong những nhà thầu hàng đầu, có uy tín trong nước và quốc tế. Với một đội ngũ cán bộ, công nhân viên lành nghề, lực lượng máy móc, trang bị tiên tiến được đầu tư khá đồng bộ, TMC hàng năm thi công rất nhiều công trình, trong đó có nhiều công trình lớn, đòi hỏi kỹ, mỹ thuật cao, phức tạp, thuộc nhiều ngành khác nhau.

Ngoài hoạt động thi công các công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật lớn, hiện nay Công ty đã nắm bắt được công nghệ thi công tiên tiến bậc nhất Việt nam đó là công nghệ thi công “*Cốp pha trượt*”. Đây là bước đột phá lớn trong lĩnh vực thi công xây lắp những công trình đòi hỏi biện pháp kỹ thuật thi công cao như: “*Ông khói, Si lô, Đài nước, Lõi thang máy ....*”

**Sơ đồ 3: Quy trình sản xuất sản phẩm của Công ty**



Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC



Công ty đã vươn lên làm chủ và bước đầu chiếm lĩnh thị trường về công nghệ thi công nhà cao tầng, công nghệ thi công nhà máy xi măng, công nghệ xây dựng các trạm xử lý và cấp nước với quy mô vừa và lớn. Việc áp dụng những công nghệ mới để tăng hàm lượng chất xám trong sản phẩm, bảo đảm tiến độ, chất lượng, an toàn lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm đã góp phần hoàn thành nhiệm vụ nâng cao hiệu quả, uy tín của Công ty trong lĩnh vực xây lắp và sản xuất công nghiệp.

Cho dù thi công các công trình hay đầu tư các khu đô thị, việc chú trọng đầu tư, đào tạo nguồn nhân lực về quản lý, thi công, không ngừng nghiên cứu, học hỏi và ứng dụng thành công những công nghệ mới, liên tục đầu tư các thiết bị tiên tiến một cách có hệ thống, chuyên sâu và hiệu quả đã và đang giúp Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC đáp ứng tối đa những đòi hỏi khắt khe nhất trên nhiều lĩnh vực của thị trường xây dựng. Công ty luôn duy trì truyền thống kỹ thuật, sáng tạo và một sự cam kết vững vàng về chất lượng, sự hài lòng của khách hàng.

**Bảng 5: Một số công trình tiêu biểu Công ty thi công trong thời gian qua**

STT	Tên Công trình	Địa điểm	Phạm vi công việc	Năm hoàn thành
<b>I</b>	<b>Công trình dân dụng</b>			
1	Nhà bệnh nhân nội - Khối xét nghiệm - Bệnh viện Việt Tiệp	Hải Phòng	Thầu chính	1999
2	Trụ sở làm việc chi nhánh Công ty cho thuê tài chính I tại Hải Phòng	Hải phòng	Thầu chính	2005
3	Chi nhánh Ngân hàng Công thương Lê Chân	Hải Phòng	Thầu chính	2006
4	Trung tâm dịch vụ kỹ thuật viễn thông - đường Phạm Hùng - TP Hà Nội	Hà Nội	Thầu chính	2007
5	Chung cư cao tầng quận Ngô Quyền - TP Hải Phòng	Hải Phòng	Thầu phụ	2007
6	Trung tâm Hội nghị Quốc Gia	Hà Nội	Thầu phụ	2006
7	Khách sạn cao tầng Nacimex, Đồ Sơn - Hải Phòng	Hải Phòng	Thầu chính	2005
8	Khách sạn Công đoàn Bãi Cháy - Quảng Ninh	Quảng Ninh	Thầu phụ	2006
9	Khu đô thị mới Mỹ đình	Hà Nội	Thầu phụ	2006

STT	Tên Công trình	Địa điểm	Phạm vi công việc	Năm hoàn thành
10	Nhà làm việc chính bưu điện huyện Kim Thành - Hải Dương	Hải Dương	Thầu chính	2007
11	Cải tạo nhà làm việc A1, A2 – Đài truyền hình kỹ thuật số VTC	Hà Nội	Thầu chính	2009
12	Cục thuế quận Hải An – Hải Phòng	Hải Phòng	Thầu chính	2010
13	Công trình PVFC tại Hải Phòng	Hải Phòng	Thầu chính	2010
<b>II</b>	<b>Công trình Công Nghiệp</b>			
14	Nhà máy xi măng Nam Sơn - Tam Điệp	Ninh Bình	Thầu chính	2006
15	Gói thầu số 22 và 26 dự án nhà máy xi măng Sông Gianh	Quảng Bình	Thầu chính	2005
16	Nhà máy Thủy điện Buôn Kốp	Đắc Lắc	Thầu chính	2005
17	Dự án Thủy điện Buôn Kốp	Đắc Lắc	GC KCT hầm Thủy điện	2004
18	Trượt cụm silô Clinker XM Nam Sơn - Tam Điệp	Ninh Bình	Thầu chính	2006
19	Nhà máy Xi măng La Hiên	Thái Nguyên	Thầu phụ	2006
20	Nhà máy xi măng Chinfon Hải Phòng - Dây chuyền II	Hải Phòng	Thầu chính	2007
21	Nhà máy Xi măng Bim Sơn mới	Thanh Hoá	Thầu chính	2007
22	Thi công ống khói Nhà máy cán nóng thép tấm	Quảng Ninh	Thầu phụ	2007
23	Nhà máy xi măng Tuyên Quang	Tuyên Quang	Thầu chính	2007
24	Nhà máy xi măng Hòa Phát	Hà Nam	Thầu chính	2009
25	Trạm phân phối xi măng Ninh Thủy – Khánh Hòa	Khánh Hòa	Thầu phụ	2009
26	Gói 16 – Nhà máy xi măng Bim Sơn	Thanh Hóa	Thầu phụ	2009
27	Gói 17 – Nhà máy xi măng Bim Sơn	Thanh Hóa	Thầu phụ	2009
28	Gói 1B3 – Nhà máy xi măng Bim Sơn	Thanh Hóa	Thầu phụ	2009

STT	Tên Công trình	Địa điểm	Phạm vi công việc	Năm hoàn thành
29	Ổng khói Quảng Ninh	Quảng Ninh	Thầu chính	2009
30	Ổng khói nhà máy Kính nổi Chu Lai	Quảng Nam	Thầu chính	2010
<b>III</b>	<b>Công trình Thủy lợi và điện nước</b>			
31	Dự án Cấp nước 1A Hải Phòng	Hải phòng	Thầu chính	2001
32	Tuyến ống chuyển tải nước sạch D400 - D600 dự án cấp nước và vệ sinh các thị xã, thị trấn tỉnh Bình Dương	Bình Dương	Thầu chính	2005
33	Dự án trạm cấp nước nhà máy xi măng Sông Thao - Thanh Ba - Phú Thọ	Phú Thọ	Thầu chính	2006
34	Dự án thoát nước mưa Quảng Ninh	Quảng Ninh	Thầu chính	2007
35	Gói thầu nạo vét kênh dẫn nước tuần hoàn và cảng dầu, đá vôi – Dự án Nhà máy nhiệt điện Mông Dương 1	Quảng Ninh	Thầu chính	2010
<b>IV</b>	<b>Công trình Hạ tầng kỹ thuật</b>			
36	San lấp mặt bằng Nhà máy chính - Nhà máy nhiệt điện HP 2x300MW	Hải Phòng	Thầu phụ	2005
37	Hạ tầng kỹ thuật của Nhà máy Sumidenco	Hải phòng	Thầu chính	2005
<b>V</b>	<b>Công trình Giao thông</b>			
38	Dự án cải tạo quốc lộ 18 - Gói 2 Bắc Ninh - Chí Linh	Bắc Ninh	Thầu phụ	2003
39	Dự án cải tạo quốc lộ 10 - Gói thầu R2 đoạn Nam Hải Phòng	Hải Phòng	Thầu phụ	2003
40	Lộ 14 Thái Nguyên	Thái Nguyên	Thầu chính	2001

Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC

**HÌNH ẢNH VỀ MỘT SỐ CÔNG TRÌNH CÔNG TY ĐÃ VÀ ĐANG THI CÔNG**



Thi công silô kết hợp nâng mái và kéo căng nhà máy xi măng Bim Sơn



Thi công xây dựng chung cư cao cấp và văn phòng cao tầng



Thi công đường giao thông máy rải nhựa



*Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC*

### **6.1.2. Lĩnh vực đầu tư kinh doanh và phát triển**

Đầu tư vào các lĩnh vực xây dựng của nền kinh tế quốc dân đang là nhiệm vụ chiến lược quan trọng hàng đầu của TMC nhằm chuyển đổi cơ cấu và mở rộng quy mô phát triển, phấn đấu để trở thành một trong những doanh nghiệp hàng đầu về lĩnh vực xây dựng. Với kinh nghiệm và thành công trong lĩnh vực sản xuất, xây dựng công trình công nghiệp và dân dụng, từ vài năm gần đây ngoài việc thường xuyên đầu tư thiết bị nâng cao năng lực sản xuất, TMC đã nghiên cứu và phát triển đầu tư vào một số lĩnh vực có tiềm năng đem lại hiệu quả kinh tế cao như: Đầu tư kinh doanh các khu đô thị mới; Kinh doanh văn phòng cho thuê; Đầu tư hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội. Từ đó đến nay, với sự phát triển nhanh chóng của nền kinh tế và thị trường bất động sản, đặc biệt là việc phát triển các khu đô thị mới tại các tỉnh thành phố trong cả nước, lĩnh vực kinh doanh bất động sản của TMC đã có sự phát triển vượt bậc. Hiện nay, TMC đã và đang triển khai đầu tư khá nhiều dự án trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản trong phạm vi cả nước.

Tại thời điểm hiện tại, TMC không chỉ được biết đến như là một trong các doanh nghiệp hàng đầu về lĩnh vực xây dựng – đặc biệt là công nghệ cốp pha trượt - mà còn được biết đến với tên tuổi là một doanh nghiệp đầu tư kinh doanh bất động sản có uy tín, được khách hàng trong và ngoài nước tin cậy, đánh giá cao. Từ một đơn vị thi công xây dựng, chủ yếu là đi làm thuê và đầu tư nhỏ lẻ các thiết bị máy móc phục vụ thi công, TMC đã vượt lên để trở thành một nhà đầu tư và kinh doanh bất động sản đa ngành.

Trong chiến lược phát triển của mình đến năm 2011 và các năm tiếp theo, TMC luôn coi lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản là một trong các lĩnh vực hoạt động chủ yếu của Công ty. Ngoài mang lại lợi nhuận, lĩnh vực này còn hỗ trợ cho lĩnh vực xây lắp, sản xuất công nghiệp, vật

liệu xây dựng và các lĩnh vực khác cùng phát triển. Công ty đạt mục tiêu phấn đấu đến năm 2015, TMC là một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản tại Việt Nam. Để đạt được mục tiêu này, TMC sẽ không ngừng củng cố và phát triển các đơn vị thành viên hoạt động trong lĩnh vực này, hình thành các đơn vị chuyên kinh doanh bất động sản và đa dạng hóa các loại hình đầu tư và kinh doanh bất động sản.

Các loại hình kinh doanh bất động sản của Công ty CP Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC:

- Đầu tư và kinh doanh các khu đô thị mới, khu công nghiệp, khu công nghệ cao;
- Đầu tư kinh doanh nhà và văn phòng cho thuê;
- Đầu tư và kinh doanh các khu nghỉ mát, khu vui chơi giải trí;
- Đầu tư và kinh doanh các trung tâm thương mại;
- Đầu tư và kinh doanh các khách sạn;
- Các loại hình đầu tư và kinh doanh Bất động sản khác.

#### **CHI TIẾT CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CỦA CÔNG TY NHƯ SAU**

**a. Dự án đầu tư xây dựng “Tổ hợp công trình nhà ở, căn hộ cao cấp, văn phòng cho thuê và công cộng” tại xã Xuân Đình – Từ Liêm – Hà Nội**

Đây là dự án có vị trí đẹp ngay trên địa bàn thủ đô. Công ty đang tập trung cao độ để đẩy nhanh việc thực hiện dự án, nhằm đáp ứng tốc độ đô thị hoá nhanh, nhu cầu nhà ở và văn phòng cho thuê lớn. Hoạt động đầu tư bất động sản của Công ty hiện tại cũng như trong tương lai hứa hẹn sẽ có những bước phát triển nhanh và bền vững.

Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC đã được Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội giao làm Chủ đầu tư Dự án đầu tư: “Tổ hợp công trình nhà ở, căn hộ cao cấp, văn phòng cho thuê và công cộng” tại xã Xuân Đình, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội với quy mô 4,97ha, theo quyết định số 1155/UBND-KH-ĐT ngày 11/02/2010 của UBND thành phố Hà Nội, với tổng mức đầu tư là 3.000 tỷ đồng.

Dự án này là một Tiểu dự án nằm trong tổng thể dự án hơn 377 ha được thiết kế đồng bộ, hiện đại có đầy đủ các dịch vụ thương mại, thể thao, vui chơi giải trí, có trụ sở các cơ quan ban ngành trung ương, Trường Đại học Đông Ngạc, các trường trung học phổ thông, Trung học cơ sở, tiểu học, mầm non và công viên cây xanh. Dự án đã được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt chi tiết khu vực Bắc Cổ Nhuế - Chèm tỷ lệ 1/500 theo quyết định số 1083/QĐ-UBND ngày 21/03/2008.



*Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC*

Dự án nằm về phía Tây Bắc thành phố Hà Nội trên khu đất thuộc xã Xuân Đình, huyện Từ Liêm, Hà Nội. Ranh giới khu đất như sau:

- + Hướng Đông giáp đường quy hoạch mặt cắt 30m (đang thi công), chạy dọc theo đường sắt đi lên cầu Thăng Long.
- + Hướng Tây giáp đường quy hoạch mặt cắt khoảng 25m, Khu trường Đại học Đông Ngạc và các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông.
- + Hướng Nam là khu đất Ban thi đua khen thưởng trung ương đang lập dự án đầu tư xây dựng Trụ sở.
- + Hướng Bắc giáp đường quy hoạch rộng 60m (đang thi công) là đường nối từ đường Phạm Văn Đồng (vành đai 3) đi ngang qua dự án chạy thẳng đến Trường Đại học mở địa chất và nằm cạnh khu đô thị do tập đoàn Hàn Quốc làm Chủ Đầu tư.

Dự án nằm ngay tại ngã tư đường 60m và 30m giao nhau (đang thi công) và cách đường Phạm Văn Đồng khoảng 150m.

Dự án cách cầu Thăng Long khoảng 15km, cách Trung tâm Hội nghị Quốc gia Hà Nội khoảng 5km và cách trung tâm thành phố Hà Nội khoảng 10km.

- Quy hoạch dự án:
  - + Bao gồm 05 tòa nhà chung cư cao cấp hiện đại cao 25 tầng;
  - + Một tòa nhà là trung tâm thương mại kết hợp văn phòng cho thuê cao 30 tầng;
  - + Ngoài ra hệ thống điện nước, giao thông, cây xanh được thiết kế đồng bộ và văn minh đạt tiêu chuẩn Châu Âu.
- Dự kiến tiến độ thực hiện dự án:
  - Quý II, III/2010: Chuẩn bị đầu tư – Hoàn thiện phê duyệt quy hoạch chi tiết, thiết kế cơ sở.
  - Quý III/ 2010: Tổ chức đền bù giải phóng mặt bằng.
  - Quý IV/ 2010: Đầu tư Xây dựng hạ tầng kỹ thuật của dự án.
  - Quý IV/2011: Hoàn thành xây dựng hạ tầng kỹ thuật (giai đoạn 1)
  - Quý I/2012: Khởi công xây dựng giai đoạn 2 (xây dựng các toà nhà cao tầng)

Đây là một dự án đầy tiềm năng mang lại hiệu quả kinh tế cao và phát triển bền vững, tạo ra nhiều công ăn việc làm cho công ty

**b. Dự án đầu tư xây dựng “Khu công nghiệp sạch Phúc Sơn và Khu nhà ở công nhân, nhà ở thương mại”**

Đầu tư hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội là hoạt động đầu tư gắn liền với đầu tư kinh doanh bất động sản. Việc đầu tư đồng bộ cả hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp và hạ tầng xã hội cho các khu đô thị sẽ đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người sử dụng và nâng cao giá trị cho các dự án bất động sản.

Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình cho phép đầu tư xây dựng “**Khu công nghiệp sạch Phúc Sơn và khu nhà ở công nhân, nhà ở thương mại**” tại phường Ninh Sơn, xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình theo quyết định số 1312/QĐ – UBND ngày 03 tháng 11 năm 2009 của UBND tỉnh Ninh Bình. Quy mô: 142,14 ha, tổng mức đầu tư giai đoạn 1 là 928,8 tỷ đồng.





Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC

### Cơ sở hình thành dự án

Khu công nghiệp sạch Phúc Sơn là một trong 5 KCN dự kiến ưu tiên thành lập mới theo văn bản số 1818/TTg-KTN ngày 29/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh, bổ sung các KCN của tỉnh Ninh Bình vào quy hoạch phát triển các KCN ở Việt Nam. Trong vòng bán kính 90km, dự án có thể liên hệ giao thông rất thuận lợi với Hà Nội, Hòa Bình, Nam Định, Thanh Hóa, Khu kinh tế Nghi Sơn và các KCN, CCN nằm trên địa bàn các tỉnh đã nêu.

Địa điểm xây dựng KCN sạch Phúc Sơn nằm trên địa bàn phường Ninh Sơn, xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình, nằm về phía đông vành đai thành phố Ninh Bình, phía Tây đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình. Diện tích xây dựng KCN là 142,141 ha. Ranh giới khu đất như sau:

- Phía Bắc giáp đất khu dân cư và tuyến đường vành đai cầu Vòm – Ninh Phúc;
- Phía Nam giáp đường đê sông Vạc;
- Phía Đông giáp đất dân cư xã Ninh Phúc;
- Phía Tây giáp đường vành đai cầu Vòm – Ninh Phúc;

Tuyến đường vành đai thành phố Ninh Bình Cầu Vòm – Ninh Phúc (tuyến đường này đã thi công rộng 33m và dự kiến sẽ mở rộng sang phía Tây 12,5m và mở rộng sang phía Đông là 13m)

một đầu nối thông ra quốc lộ 1A, một đầu nối thông ra quốc lộ 10 và theo quốc lộ 10 nối ra đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình đang xây dựng. Phía Đông Bắc KCN giáp với sông Đáy là tuyến giao thông huyết mạch của khu vực (đoạn từ Đuan Vĩ đến Cửa Đáy dài 85km đạt tiêu chuẩn sông cấp I).

Phương thức đầu tư của dự án này là đầu tư xây mới hệ thống hạ tầng kỹ thuật của KCN sạch Phúc Sơn, khu nhà ở công nhân và nhà ở thương mại. Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC sử dụng vốn tự có, vốn vay và các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư và thu hồi vốn bằng phương thức cho thuê lại đất có hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh và các dịch vụ khác. Hoạt động kinh doanh bất động sản tại khu nhà ở thương mại gồm bán đất nền và bán nhà ở biệt thự, nhà ở công nhân và cho thuê.

Tổng diện tích khu vực quy hoạch của dự án là 1.421.410 m<sup>2</sup> trong đó chia làm hai phần:

- Diện tích khu nhà ở công nhân và nhà ở thương mại là 278.849m<sup>2</sup>.
- Diện tích khu công nghiệp sạch là 1.142.561m<sup>2</sup>.

Dự án được quy hoạch với không gian mở, xanh – sạch – đẹp, có nhiều công viên cây xanh, khu vui chơi giải trí, trường học. Các hạng mục được thiết kế hợp lý, đồng bộ đảm bảo về tính kỹ thuật cũng như mỹ thuật. Các lô đất bố trí xây dựng các hạng mục được quy định với một mật độ xây dựng, tầng cao vừa phải. Các khu vui chơi giải trí, các sân thể thao được bố trí hợp lý và thuận tiện cho các hoạt động sinh hoạt của người dân cũng như công nhân làm việc trong và xung quanh dự án.

Hệ thống giao thông trong KCN và khu nhà ở công nhân, nhà ở thương mại được triển khai trên cơ sở kết nối hoàn thiện mạng lưới đường chính và đường liên khu vực của thành phố Ninh Bình đảm bảo tính liên hoàn, liên thông. Các tuyến đường giao thông được quy hoạch theo dạng ô cờ có các mặt cắt đường rộng từ 15m đến 58,5m.

***Dự kiến tiến độ triển khai dự án như sau***

- Tháng 04 - 05/2010: Phê duyệt dự án đầu tư, thiết kế cơ sở, báo cáo đánh giá tác động môi trường.
- Tháng 6 – 10/2010: Triển khai bồi thường giải phóng mặt bằng, triển khai, thiết kế bản vẽ thi công và trình UBND tỉnh phê duyệt. Kết hợp san lấp mặt bằng phần đã giải phóng mặt bằng xong.
- Tháng 11/2010: Triển khai san lấp mặt bằng và khởi công thi công hạ tầng kỹ thuật dự án.
- Dự kiến tháng 11/2013: Hoàn thành xây dựng hạ tầng kỹ thuật toàn bộ Dự án.

Công ty thi công theo hình thức cuốn chiếu gợn từng khu chia theo giai đoạn, để hàng năm bàn giao mặt bằng đã đầy đủ hạ tầng kỹ thuật cho các nhà đầu tư vào xây dựng các nhà máy công

nghiệp theo chủ trương của tỉnh. Đặc biệt ưu tiên thi công khu nhà ở thương mại được thi công trước để vào giữa năm 2011 được khai thác và kinh doanh nhằm thu hồi vốn nhanh.

Dự án Khu công nghiệp sạch Phúc Sơn và khu nhà ở công nhân, nhà ở thương mại là dự án không chỉ phù hợp với chính sách phát triển các KCN của nhà nước mà còn có rất nhiều giá trị với tỉnh, thành phố Ninh Bình. Dự án mở ra sẽ thúc đẩy phát triển nền kinh tế của thành phố Ninh Bình và các khu vực xung quanh dự án. Không những thế dự án còn giải quyết một số lượng việc làm lớn cho lao động xung quanh khu vực dự án, đáp ứng được nhu cầu nhà ở đạt tiêu chuẩn về chất lượng và số lượng cho công nhân làm việc trong dự án. Khu nhà ở thương mại của dự án có mô hình như một khu đô thị có đầy đủ các loại hình nhà ở, các khu vui chơi giải trí, công viên cây xanh, trường học được bố trí đồng bộ đạt tiêu chuẩn. Không chỉ có nhà ở cao cấp mà Công ty còn có những khu nhà ở cho người có thu nhập trung bình và thấp đáp ứng đầy đủ các nhu cầu của người dân với mong muốn mang lại cuộc sống tốt hơn cho mọi người.

Đối với công ty đây là một dự án mang lại hiệu quả kinh tế cao và bền vững (kinh doanh trên 50 năm) tạo ra nhiều công ăn việc làm cho CBCNV trong công ty. Khi dự án được khai thác hết công suất hàng năm sẽ mang lại lợi nhuận hàng chục tỉ đồng cho công ty.



Phối cảnh khu nhà ở công nhân, nhà ở thương mại và dịch vụ thương mại kết hợp trung tâm điều hành.



Phối cảnh khu nhà dịch vụ thương mại kết hợp trung tâm điều hành.

*Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC*

### **6.1.3. Đầu tư thiết bị - máy móc, nâng cao năng lực sản xuất**

Bên cạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh chính như xây lắp, đầu tư kinh doanh bất động sản, với phương châm phát triển bền vững, TMC đã và đang đầu tư vào thiết bị để nâng cao năng lực sản xuất. Đây là lĩnh vực đầu tư phục vụ trực tiếp cho hoạt động xây lắp của TMC, không chỉ góp phần nâng cao vị thế của Công ty mà còn nâng cao khả năng cạnh tranh khi đấu thầu, đảm bảo

đáp ứng được tiến độ thi công, chất lượng và hiệu quả các công trình, chủ động trong sản xuất cũng như vận chuyển điều hành, tạo công ăn việc làm cho người lao động, tăng lợi nhuận cho Công ty.

**MỘT SỐ DỰ ÁN ĐẦU TƯ THIẾT BỊ NÂNG CAO NĂNG LỰC THIẾT BỊ TRONG NHỮNG NĂM GẦN ĐÂY**

**a. Dự án đầu tư thiết bị thi công cấp pha trượt:**

Đây là dự án đầu tư giá trị thấp nhưng đem lại hiệu quả kinh doanh cao bởi lẽ công ty đã áp dụng thành công công nghệ thi công tiên tiến bậc nhất thế giới trong ngành xây dựng.

<b>Tên dự án</b>	Dự án đầu tư thiết bị thi công cấp pha trượt.
<b>Cơ sở dự án</b>	Theo quyết định số 166/QĐ-TCT ngày 19/04/2005 của Tổng công ty xây dựng Bạch Đằng.
<b>Mục tiêu đầu tư thiết bị</b>	Nâng cao năng lực và mở rộng sản xuất kinh doanh của Công ty.
<b>Thiết bị đầu tư</b>	Đầu tư 02 bộ thiết bị cấp pha trượt mới.
<b>Tổng mức đầu tư</b>	3.497.000.000 đồng.
<b>Thời gian thực hiện</b>	Năm 2005.

**b. Dự án đầu tư bổ sung thiết bị thi công bằng công nghệ cấp pha trượt**

<b>Tên dự án</b>	Dự án đầu tư bổ sung thiết bị thi công bằng công nghệ cấp pha trượt.
<b>Cơ sở dự án</b>	Theo quyết định số 140A/QĐ-HĐQT ngày 16 tháng 07 năm 2007 của Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư xây dựng và lắp máy TMC (nay là Công ty CP Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC).
<b>Mục tiêu đầu tư thiết bị</b>	Đảm bảo đáp ứng được tiến độ, thi công, chất lượng và hiệu quả các công trình hiện tại và tương lai, chủ động trong thi công và điều hành, góp phần tạo công ăn việc làm cho người lao động, tăng lợi nhuận cho công ty, tăng sức cạnh tranh trên thị trường và duy trì sự phát triển bền vững, lâu dài cho công ty.
<b>Thiết bị đầu tư</b>	03 bộ thiết bị trượt, 01 vận thăng lồng và 01 bộ thiết bị ống khói.
<b>Tổng mức đầu tư</b>	6.364.678.000 đồng.
<b>Thời gian thực hiện</b>	Năm 2007.

**c. Dự án đầu tư nâng cao năng lực xe máy – thiết bị:**

<b>Tên dự án</b>	Dự án đầu tư nâng cao năng lực xe máy - thiết bị.
<b>Cơ sở dự án</b>	Theo quyết định số 28/QĐ-HĐQT ngày 28 tháng 12 năm 2007 của Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư xây dựng và lắp máy TMC (nay là Công ty CP Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC).
<b>Mục tiêu đầu tư thiết bị</b>	Đảm bảo đáp ứng được tiến độ, thi công, chất lượng và hiệu quả các công trình hiện tại và tương lai, chủ động trong vận chuyển và điều hành, góp phần tạo công ăn việc làm cho người lao động, tăng lợi nhuận cho công ty, tăng sức cạnh tranh trên thị trường và duy trì sự phát triển bền vững, lâu dài cho công ty.
<b>Thiết bị đầu tư</b>	01 xe ô tô gắn cầu tự hành 5 tấn, 02 bộ thiết bị nâng hạ ZPL 500, hệ thiết bị giáo pall D70 đến 76, hệ thiết bị thang tải.
<b>Tổng mức đầu tư</b>	2.096.926.000 đồng.
<b>Thời gian thực hiện</b>	Năm 2007.

**d) Dự án đầu tư thiết bị kéo căng**

<b>Tên dự án</b>	Dự án đầu tư thiết bị kéo căng.
<b>Cơ sở dự án</b>	Theo quyết định số 334/QĐ-HĐQT ngày 10 tháng 09 năm 2008 của Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư xây dựng và lắp máy TMC (nay là Công ty CP Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC).
<b>Mục tiêu đầu tư thiết bị</b>	Đảm bảo đáp ứng được tiến độ, thi công, chất lượng và hiệu quả. Chủ động hơn nữa trong công tác thi công chuyên ngành cốp pha trượt, đặc biệt là các công trình sử dụng công nghệ kéo căng Dự ứng lực, góp phần tạo hơn nữa công ăn việc làm cho người lao động, tăng lợi nhuận cho công ty, tăng sức cạnh tranh trên thị trường và duy trì sự phát triển bền vững, lâu dài cho công ty.
<b>Thiết bị đầu tư</b>	06 bộ thiết bị kéo căng YCQ 500Q-200, 06 máy luân cáp, 02 máy cắt cáp, 06 bộ mô tơ sàn kéo căng, 01 máy bơm vữa, 01 máy trộn vữa.
<b>Tổng mức đầu tư</b>	2.448.000.000 đồng.
<b>Thời gian thực hiện</b>	Năm 2008

**6.1.4. Các dự án đang trong giai đoạn nghiên cứu triển khai**

**DỰ ÁN ĐẦU TƯ NHÀ Ở XÃ HỘI TẠI TỈNH ĐẮC NÔNG**

<b>Chủ đầu tư</b>	Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC.
<b>Địa điểm xây dựng</b>	Thị xã Gia Nghĩa – Tỉnh Đắk Nông.
<b>Mục tiêu đầu tư</b>	Xây dựng khu đô thị, 150ha tại trung tâm tỉnh Đắk Nông.
<b>Tình hình thực hiện</b>	Đang xúc tiến làm việc với UBND tỉnh và các cơ quan của tỉnh Đắk Nông, nghiên cứu triển khai trình các cơ quan của tỉnh xem xét, để tiến hành các bước tiếp theo.



Mặt bằng nghiên cứu để thực hiện dự án

*Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC*

**6.2. Doanh thu và lợi nhuận của Công ty các năm 2008, 2009 và 6T/2010**

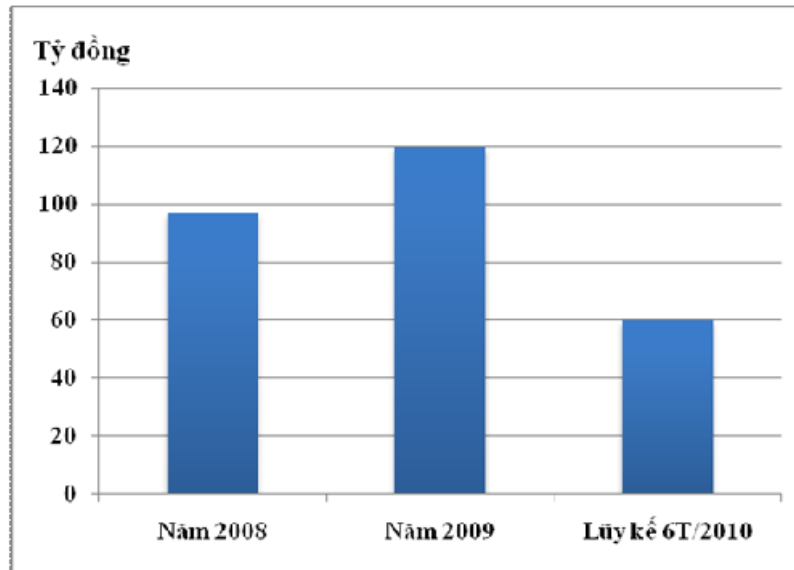
**Bảng 6: Doanh thu và lợi nhuận**

*Đơn vị: Nghìn đồng*

<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>Năm 2008</b>	<b>Năm 2009</b>	<b>Lũy kế 6T/2010</b>
Doanh thu thuần	97.147.131	119.437.726	60.194.754
Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.610.009	3.287.585	1.711.172
Tỷ suất LNST trên DTT	1,66%	2,75%	2,84%

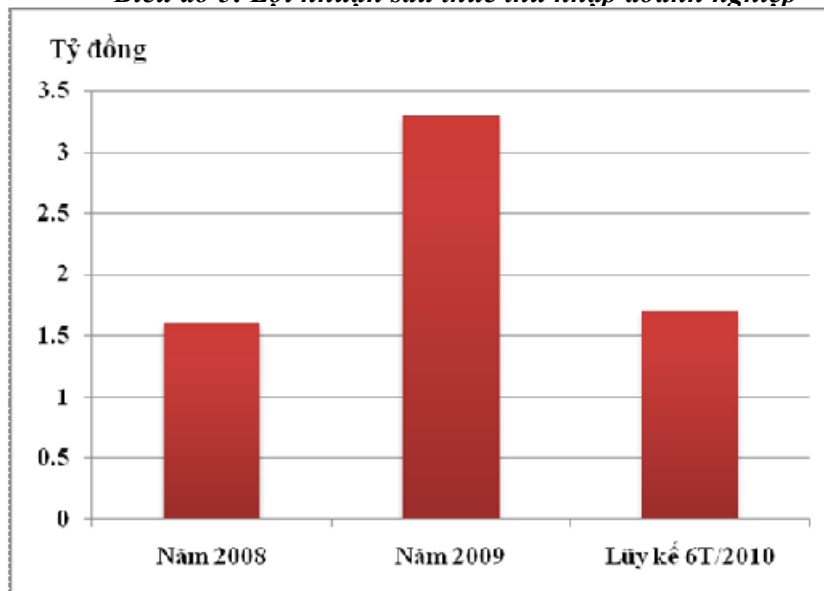
*Nguồn: BCKT năm 2008 và 2009, BCTC 6T/2010 của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC*

**Biểu đồ 4: Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ**



Tốc độ tăng trưởng Doanh thu của Công ty được đánh giá là khá cao so với các đơn vị khác thuộc ngành xây dựng. Trong giai đoạn 2008-2009, Doanh thu thuần năm 2009 đã tăng 23% so với năm 2008 (từ 97,147 tỷ đồng lên 119,437 tỷ đồng). Chỉ trong 6 tháng đầu năm 2010, Doanh thu đạt được đã bằng 62% Doanh thu của năm 2008 và bằng 50,40% Doanh thu của năm 2009.

**Biểu đồ 5: Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp**



**6.3. Cơ cấu doanh thu và lợi nhuận gộp theo lĩnh vực kinh doanh**

**Bảng 7: Cơ cấu doanh thu theo lĩnh vực kinh doanh**

Đơn vị: Nghìn đồng

CHỈ TIÊU	2008		2009		% tăng giảm	Lũy kế 6T/2010	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)		Giá trị	Tỷ trọng (%)
Xây lắp Công nghiệp	82.827.085	85,2	110.751.345	92,7	33,7	55.619.953	92,4
Xây lắp Dân dụng	12.985.339	13,4	8.091.706	6,8	(37,7)	4.574.801	7,6
Ống nhựa nhôm	1.334.707	1,4	594.675	0,5	(55,4)	-	-
<b>Tổng</b>	<b>97.147.131</b>	<b>100</b>	<b>119.437.726</b>	<b>100</b>	<b>22,9</b>	<b>60.194.754</b>	<b>100</b>

Nguồn: BCKT năm 2008 và 2009, BCTC 6T/2010 của Bạch Đằng TMC

Xét riêng về cơ cấu Doanh thu theo từng lĩnh vực thì Doanh thu từ hoạt động Xây lắp chiếm tỷ trọng rất lớn (85%-92% của Doanh thu thuần). Điều này cho thấy TMC luôn theo đuổi chiến lược kinh doanh tập trung vào hoạt động cốt lõi mà Công ty đã xây dựng được thương hiệu và vị thế vững chắc trên thị trường. Cho đến thời điểm hiện tại, TMC là một trong những đơn vị thi công sở hữu công nghệ “cốp pha trượt” hàng đầu tại Việt Nam. Vì thế, mặc dù các doanh nghiệp khác trong ngành gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng từ cuộc suy thoái kinh tế, TMC vẫn đảm bảo được các mục tiêu tăng trưởng và ký kết được nhiều hợp đồng mới.

**Bảng 8: Cơ cấu lợi nhuận gộp theo lĩnh vực hoạt động**

Đơn vị: Nghìn đồng

CHỈ TIÊU	2008		2009		% tăng giảm	Lũy kế 6T/2010	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)		Giá trị	Tỷ trọng (%)
Xây lắp công nghiệp	7.468.006	83,0	10.068.554	90,5	34,8	5.414.889	89,3
Xây lắp Dân dụng	1.403.625	15,6	979.042	8,8	(30,2)	648.817	10,7
Ống nhựa nhôm	125.967	1,4	77.878	0,7	(38,2)	-	-
<b>Tổng</b>	<b>8.997.598</b>	<b>100</b>	<b>11.125.474</b>	<b>100</b>	<b>23,6</b>	<b>6.063.706</b>	<b>100</b>

Nguồn: BCKT năm 2008 và 2009, BCTC 6T/2010 của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC

#### 6.4. Nguyên vật liệu



#### **6.4.1. Nguồn nguyên vật liệu**

Nguyên vật liệu là một trong những yếu tố cơ bản và quan trọng trong hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị. Nguồn nguyên liệu của TMC được sử dụng từ nguyên liệu sản xuất trong nước và nguồn nguyên liệu nhập khẩu từ nước ngoài.

Nguyên vật liệu trong nước bao gồm: thép xây dựng và các sản phẩm từ thép, xi măng, cát, đá, phụ gia bê tông, gạch chịu lửa, vải địa kỹ thuật...

Nguyên vật liệu nhập khẩu: Một số nguyên vật liệu trong nước không sản xuất, phải nhập khẩu bao gồm: neo, cáp dự ứng lực ... TMC không nhập khẩu trực tiếp từ nước ngoài mà mua qua các nhà cung cấp trung gian trong nước.

#### **6.4.2. Sự ổn định của các nguồn cung cấp**

Các nhà cung cấp nguyên vật liệu cho TMC là những doanh nghiệp có uy tín lâu năm trên thị trường. Trên cơ sở khảo sát thị trường, TMC đã cung cấp đầy đủ thông tin về nguyên vật liệu cần sử dụng, tập hợp đánh giá khả năng cung cấp sản phẩm của các nhà cung ứng, lựa chọn nhà cung ứng phù hợp và thực hiện việc ký hợp đồng và kiểm soát quá trình thực hiện hợp đồng.

Việc lựa chọn, đánh giá nhà cung cấp được thực hiện thường xuyên, phù hợp với từng dự án đảm bảo nguyên vật liệu được cung cấp ổn định, đầy đủ, đạt yêu cầu về chất lượng, đặc tính kỹ thuật, có chứng chỉ xuất xứ hàng hoá rõ ràng. Bạch Đằng TMC thực hiện việc thanh toán đúng hạn cho nhà cung cấp, giúp họ an tâm thực hiện cung cấp theo đúng hợp đồng đã ký kết.

#### **6.4.3. Ảnh hưởng của giá nguyên vật liệu tới doanh thu, lợi nhuận**

Do vật liệu xây dựng là nguyên vật liệu quan trọng trong hoạt động xây dựng nên sự biến động giá của xi măng, sắt, thép ảnh hưởng lớn đến các chỉ tiêu Doanh thu và Lợi nhuận của TMC. Trong năm 2008, giá thành nguyên vật liệu xây dựng có sự biến động lớn đã gây ảnh hưởng tới TMC. Cũng như các chủ đầu tư và đơn vị xây lắp khác, Công ty phải điều chỉnh dự toán xây dựng công trình, điều chỉnh giá gói thầu, điều chỉnh tổng mức đầu tư, điều chỉnh Hợp đồng sau khi đã lập dự toán chi phí xây dựng bổ sung theo Thông tư số 09/2008/TT-BXD ngày 17/04/2008 của Bộ xây dựng hướng dẫn điều chỉnh giá và Hợp đồng xây dựng do biến động giá nguyên liệu, nhiên liệu và vật liệu xây dựng. Tuy nhiên, việc điều chỉnh này ảnh hưởng đến tiến độ thi công, làm tăng chi phí xây dựng, giảm hiệu quả đầu tư. Vì vậy, quá trình bàn giao các công trình bị chậm lại ảnh hưởng đến việc ghi nhận Doanh thu của Công ty.

#### **6.5. Chi phí sản xuất**

Xét về cơ cấu chi phí của Bạch Đằng TMC, chi phí giá vốn hàng bán vẫn chiếm tỉ trọng lớn nhất trong cơ cấu chi phí. Tỷ trọng chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính có xu hướng

tăng trong giai đoạn 2008- 6T/2010.

Đáng chú ý, năm 2009, trong tổng chi phí của công ty có sự gia tăng đột biến của chi phí khác, tăng từ mức 130.931.029 đồng của năm 2008 lên mức 12.123.201.732 đồng của năm 2009. Sự gia tăng đột biến này xuất phát từ nguyên nhân trong năm 2009, Công ty đã tiến hành thanh lý dây chuyền ống nhựa nhôm. Theo phương pháp hạch toán, khi bán tài sản cố định, chi phí khác của doanh nghiệp tăng một khoản tương ứng với giá trị còn lại của tài sản cố định được thanh lý. Trong trường hợp này, giá trị còn lại của tài sản cố định được bán là 12.050.768.475 đồng, khiến cho chi phí khác của TMC cũng tăng tương ứng 12.050.768.475 đồng.

Hiện nay, TMC đã áp dụng một loạt các biện pháp kiểm soát chi phí sản xuất trong tất cả các lĩnh vực như:

- Nghiên cứu thực hiện nghiêm túc luật pháp, quy phạm, tiêu chuẩn và các quy định trong mọi lĩnh vực nhằm thực hiện đúng mọi hoạt động trong sản xuất kinh doanh.
- Áp dụng ISO trong mọi hoạt động nhằm quản lý tổ chức sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm và giảm chi phí giá thành.
- Lập các biện pháp sản xuất, tối ưu nhằm chọn lựa phương án sản xuất phù hợp và hiệu quả.
- Thực hiện công tác đấu thầu dự án nhằm chọn lựa, cạnh tranh và giảm chi phí giá thành sản phẩm và nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Tăng cường phát huy, áp dụng sáng kiến cải tiến kỹ thuật áp dụng công nghệ xây dựng tiên tiến; tăng cường công tác thi đua động viên sản xuất, đánh giá năng suất lao động, khuyến khích bằng vật chất nhằm tạo năng suất lao động cao, hạ giá thành sản phẩm tăng chất lượng sản phẩm.
- Quản lý sản phẩm đầu vào, trang thiết bị sản xuất, biện pháp sản xuất và chất lượng sản phẩm làm ra là biện pháp cụ thể cho tiết kiệm giảm chi phí sản xuất.

**Bảng 9: Cơ cấu các khoản mục chi phí của Công ty**

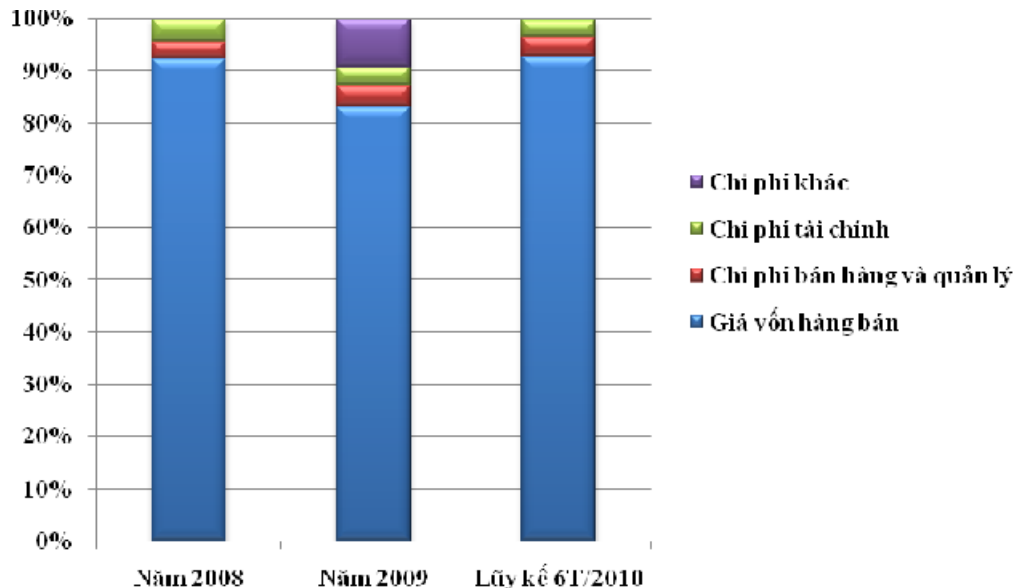
Đơn vị: Nghìn đồng

CHỈ TIÊU	2008		2009		% tăng giảm	Lũy kế 6T/2010	
	Giá trị	% DT thuần	Giá trị	% DT thuần		Giá trị	% DT thuần
Giá vốn hàng bán	88.149.532	90,7	108.312.252	90,7	22,87	54.131.048	89,9
Chi phí bán hàng	116.507	0,1	22.991	0,02	(80,3)	-	-

CHỈ TIÊU	2008		2009		% tăng giảm	Lũy kế 6T/2010	
	Giá trị	% DT thuần	Giá trị	% DT thuần		Giá trị	% DT thuần
Chi phí quản lý	3.022.665	3,1	5.067.501	4,2	67,6	2.307.575	3,8
Chi phí tài chính	4.058.046	4,2	4.530.917	3,8	11,7	1.401.019	2,3
Chi phí khác	130.931	0,1	12.123.202	10,2	9159,2	94.289	0,2
<b>Cộng chi phí</b>	<b>95.477.681</b>	<b>98,2</b>	<b>130.056.863</b>	<b>108,9</b>	<b>36,2</b>	<b>57.933.931</b>	<b>96,2</b>

Nguồn: BCKT năm 2008 và 2009, BCTC 6T/2010 của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC

**Biểu đồ 6: Cơ cấu chi phí**



## 6.6. Trình độ công nghệ

Nhìn chung, các máy móc phục vụ cho công tác thi công xây lắp đều được nhập khẩu từ các nước như Nga, Nhật, Hàn Quốc, Mỹ... Hàng năm, Công ty luôn dành ra một khoản đầu tư lớn mua sắm máy móc thiết bị với chủ trương:

- Đầu tư nâng cao năng lực thi công của thiết bị và phương tiện phục vụ xây lắp theo hướng hiện đại hóa, đồng bộ và hiệu quả;
- Chú trọng đầu tư chiều sâu, dài hạn, đặt trọng tâm vào chất lượng phát triển để nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm, đảm bảo đúng yêu cầu tiến độ.

Định hướng các năm tiếp theo của Công ty sẽ là nâng cao hơn nữa mức đầu tư cho việc nâng cấp, xây dựng dây truyền máy móc thiết bị.

Trình độ công nghệ của TMC được đánh giá ở mức tương đối hiện đại, với đội ngũ kỹ sư lành nghề có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực thi công – xây lắp. Hệ thống máy móc, thiết bị cũng được đầu tư đồng bộ để đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh. Danh mục các thiết bị máy móc chính của công ty được nêu trong bảng dưới đây.

**Bảng 10: Danh mục thiết bị máy móc**

TT	Tên máy và thiết bị	Số lượng	Năm sản xuất	Sở hữu	Thuê ngoài	Đặc tính kỹ thuật
<b>I</b>	<b>Thiết bị, máy thông thường</b>					
1	Cần trục tháp	02	1998	x		Hmax=90m Lmax=30m; Qmax=5T
2	Cầu Mini	02	1998	x		
3	Cầu xích KH150 Hitachi	03	2003	x		50T
4	Xe ô tô lắp cần trục	03	1998	x		Q=3T
5	Máy đào Komatsu PC 228	05	1998	x		0,8M3
6	Máy san gạt	03	1999	x		
7	Máy ủi	04	2000	x		110cv
8	Máy lu bánh thép	03	1998	x		8t
9	Máy lu rung	02	2000	x		14t
10	Lu bánh lốp 9 bánh	02	2001	x		8t
11	Máy rải nhựa	02	2001	x		
12	Xe tưới nước	01	2002	x		6m3
13	Xe tưới nhựa bóm dính	02	2001	x		
14	Máy tạo nhám bề mặt	02	1999	x		
15	Xe nâng hàng	01	1998	x		
16	Cầu tự hành bánh lốp	03	2002	x		
17	Xúc lật KWASAKI 80 ZIV-2	01	2004	x		1,7M3
18	Ô tô IFA	05	1998	x		
19	Ô tô Kamaz tự đổ	05	1999	x		
20	Xe ô tô vận tải thùng	05	2000	x		

TT	Tên máy và thiết bị	Số lượng	Năm sản xuất	Sở hữu	Thuê ngoài	Đặc tính kỹ thuật
21	Xe ô tô tải Rhino	05	1998	x		5T
22	Khung giáo Pal	200 bộ	2003	x		
23	Khung giáo Minh Khai	400 bộ	2000	x		
24	Cây chống đơn	1500 cây	2001	x		
25	Cốp pha thép định hình	15000m <sup>2</sup>	1998	x		
26	Hệ xà gồ thép hình	3000 thanh	2000	x		
27	Máy cắt TK 42	02	2001	x		
28	Máy phát điện	10	1999; 2004	x		250 KVA
29	Máy uốn sắt	07	2000	x		
30	Máy cắt sắt	07	2002	x		
31	Máy cắt và sản thép	02	2004	x		
32	Máy cắt sắt fi 40	03	2000	x		
33	Máy tiện vụn năng	02	2004	x		
34	Máy khoan đứng	04	2003	x		
35	Máy cắt sắt GJ	05	2000	x		
36	Dây chuyền gia công kết cấu thép	01 bộ	2003	x		300T/tháng
37	Máy cắt bàn ngang	02	2004	x		
38	Máy nén khí DK	02	2000	x		1,1- 1,2KW
39	Máy cắt axetylen tự động	04	2002	x		
40	Máy phun hạt mài	02	2001	x		
41	Máy hàn hơi	04	2001	x		
42	Máy phun sơn 63.1	02	2000	x		
43	Máy hàn điện	45	2000	x		
44	Máy lốc tôn	02	1999	x		
45	Máy đo chiều dày sơn	01	2000	x		
46	Máy lốc thép hình	01	2003	x		L= 120- 200
47	Trạm trộn bê tông	01	2006	x		60m <sup>3</sup> /h
48	Máy trộn bê tông đầu nỏ 500L	04	2000	x		

TT	Tên máy và thiết bị	Số lượng	Năm sản xuất	Sở hữu	Thuê ngoài	Đặc tính kỹ thuật
49	Máy trộn bê tông JZ200	04	2003	x		
50	Máy trộn bê tông 250L	06	2000	x		
51	Máy bơm bê tông	02	2006	x		60m <sup>3</sup> /h
52	Xe vận chuyển bê tông	06	2006	x		6m <sup>3</sup>
53	Máy phá bê tông Hitachi	02	2001	x		
54	Máy cắt bê tông	03	2003	x		
55	Máy xoa nền bê tông MPT36	02	2000	x		
56	Máy xoa nền bê tông Misaka	02	2002	x		
57	Máy bơm nước	10	2000	x		20(m <sup>3</sup> /h)
58	Máy bơm nước cao áp	15	2005	x		10-15 bar
59	Đầm cóc Misaca 72W	04	2004	x		15- 30kw
60	Đầm dùi Misaca	20	2002	x		
61	Đầm dùi Wacker	51	2000	x		
62	Đầm chân cừu 1404	03	2002	x		
63	Máy thủy chuẩn	05	2000	x		
64	Máy kính vĩ	02	1998	x		
65	Máy toàn đạc điện tử Nikon	01	2005	x		
66	Máy kính vĩ điện tử Ne- 101	03	2005	x		
67	Máy cắt gỗ	05	2005	x		
68	Máy trộn vữa 80L	10	2005	x		
69	Máy đầm bàn	20	2005	x		
<b>II</b>	<b>Thiết bị chuyên dùng</b>					
1	Ván khuôn trượt đồng bộ	07	2002	x		
2	Kích thủy lực TQ	400	2001	x		
3	Kích thủy lực Pháp	100	1998	x		
4	Kích thủy lực Rumani	200	1998	x		

TT	Tên máy và thiết bị	Số lượng	Năm sản xuất	Sở hữu	Thuê ngoài	Đặc tính kỹ thuật
5	Máy bơm dầu thủy lực Đức	05	2000	x		
6	Máy bơm dầu thủy lực TQ	06	2001	x		
7	Bunke bê tông 0.8m3	16	2000	x		
8	Cần tời thép	16	2000	x		
9	Puly dẫn hướng	32	2000	x		
10	Puly thiên đình	32	2000	x		
11	Lưới an toàn	1800m2	2005	x		
12	Giằng thép L50x50x5	800m		x		
13	Thiết bị nâng mái	04bộ		x		
14	Cáp giằng thang tải F14	600m		x		
15	Cáp tời thép F14	400m		x		
16	Cáp tời bê tông	500m		x		
17	Tời bê tông 3.2-5tấn	14		x		
18	Tời thép 1.5tấn	14		x		
19	Tháp nâng vật liệu lên cao	04		x		
20	Máy hàn	20		x		

*Nguồn: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC*

### **6.7. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới**

Hiện nay, TMC đang nghiên cứu đầu tư xây dựng để sản xuất gạch không nung.

#### **Dự án đầu tư xây dựng nhà máy gạch không nung**

**Chủ đầu tư:** Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC.

Hiện nay Công ty TMC đang nghiên cứu dây chuyền công nghệ, quy trình sản xuất gạch không nung để chuẩn bị đầu tư xây dựng một nhà máy sản xuất gạch không nung theo chủ trương của Chính phủ tại khu vực đồng bằng sông Hồng.

Ưu điểm của sản phẩm gạch không nung là thân thiện với môi trường, sản xuất tiết kiệm tài nguyên đất và không gây ô nhiễm không khí như các loại gạch nung bình thường nhằm bảo vệ môi

trường tốt hơn.

*Sự phát triển sản phẩm mới ảnh hưởng tới tình hình kinh doanh của công ty:*

- Nâng cao vị thế của Công ty trong ngành xây dựng lên tầm cao mới trong lĩnh vực đầu tư xây dựng.
- Nâng cao năng lực tài chính của Công ty.
- Nâng cao đời sống cán bộ công nhân viên trong toàn công ty.
- Mở ra tiền đề để công ty có những bước phát triển tiếp theo trong lĩnh vực đầu tư xây dựng và sản xuất kinh doanh đa ngành nghề.

Công ty rất chú trọng đến yếu tố đáp ứng nhu cầu thị trường của các sản phẩm và cho rằng tất cả các sản phẩm trên đều rất đa dạng và phù hợp với nhu cầu của mọi khách hàng.

### **6.8. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm**

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC phấn đấu luôn cung cấp sản phẩm và dịch vụ tốt nhất đáp ứng các yêu cầu của khách hàng. TMC coi chất lượng là nhiệm vụ hàng đầu quan trọng nhất trong hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.

✓ Đối với hoạt động xây lắp Công ty đã xây dựng được quy trình quản lý chất lượng chặt chẽ. Các sản phẩm của Công ty hoàn thành đều đáp ứng được về tiến độ, kỹ mỹ thuật và được chủ đầu tư nghiệm thu đúng tiến độ.

✓ Đối với hoạt động sản xuất công nghiệp, Công ty cũng tuân thủ rất nghiêm túc các quy trình sản xuất cũng như yêu cầu của khách hàng.

Công ty tiến hành đổi mới thường xuyên, áp dụng và duy trì có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2000 thông qua việc tham gia của tất cả các CBCNV có liên quan. Ban lãnh đạo Công ty thường xuyên quán triệt cho CBCNV thấu hiểu rằng: Chất lượng sản phẩm quyết định sự phát triển và sự hưng thịnh của TMC. Tất cả cán bộ công nhân viên phải luôn luôn nâng cao năng lực chuyên môn, tích lũy kinh nghiệm để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của chất lượng sản phẩm để thoả mãn nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

Hiện nay Công ty chưa có phòng ban, bộ phận kiểm tra chất lượng chuyên biệt. Việc kiểm tra chất lượng sản phẩm được tiến hành theo quy trình chung đã được Công ty ban hành và được các đội xây dựng, đội thi công cũng như các cán bộ liên quan trực tiếp thực hiện.

### **6.9. Hoạt động Marketing**

TMC xác định vùng thị trường chính là khu vực Miền Bắc và Miền Trung. Công ty kết hợp chặt chẽ với các công ty của Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng để cùng tham gia hoặc tự tham gia đấu thầu xây lắp, đầu tư... Đội ngũ lãnh đạo của Công ty luôn nhạy bén, nắm bắt được nhu cầu xây



lắp - đầu tư và xu hướng phát triển của thị trường. Công ty đã chủ động tiếp thị thành công được các chủ đầu giao làm Chủ đầu tư nhiều dự án và công trình có giá trị lớn.

TMC đã huy động mọi nguồn lực hiện có, tăng cường năng lực tiếp thị, tham gia đấu thầu và thi công nhiều công trình xây dựng quy mô vừa và lớn trong nước. Đồng thời Công ty đầu tư thêm nhiều máy móc thiết bị thi công hiện đại phù hợp với công nghệ mới, kỹ thuật mới có hiệu quả cao nhằm tăng tỷ trọng cơ giới hoá trong ngành xây lắp, tăng năng suất lao động, nâng cao năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm. TMC hết sức quan tâm đến việc đào tạo, xây dựng các đội ngũ kỹ sư, kỹ thuật, cán bộ quản lý, chuyên viên và công nhân lành nghề giỏi ở tất cả các lĩnh vực.

Với chiến lược đầu tư và mở rộng ngành nghề sản xuất, Công ty chủ trương xây dựng hệ thống tiếp thị phù hợp với năng lực và quy mô của mình. Trong giai đoạn 2010 – 2012, Công ty duy trì và phát triển các ngành nghề truyền thống như xây lắp, đầu tư kinh doanh bất động sản, xây dựng các công trình giao thông, công nghiệp, dân dụng, kinh doanh vật tư và phát triển hơn nữa lĩnh vực đầu tư bất động sản, đầu tư tài chính.

**6.10. Nhân hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền**

**Chữ viết tắt:**

**BẠCH ĐẰNG TMC**

**Logo của Công ty:**



Hiện nay thủ tục đăng ký nhãn hiệu thương mại cho Logo của Công ty vẫn chưa được hoàn tất. Công ty sẽ tiếp tục tiến hành các thủ tục cần thiết để hoàn tất thủ tục đăng ký nhãn hiệu thương mại cho Logo của Công ty trong thời gian sớm nhất có thể.

**6.11. Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết**

*Bảng 11: Các hợp đồng lớn của Công ty*

STT	Tên hợp đồng	Thời gian thi công dự kiến	Thời gian hoàn thành	Giá trị hợp đồng (triệu VNĐ)	Đối tác
1	Chi cục thuế quận Hải An – Hải Phòng	335 ngày	09/2010	15.111	Cục thuế Hải Phòng
2	Thi công gói thầu C-10: Xây dựng trạm phân phối Ninh	233 ngày	06/2009	25.805	Tổng công ty xây dựng Bạch Đằng

STT	Tên hợp đồng	Thời gian thi công dự kiến	Thời gian hoàn thành	Giá trị hợp đồng (triệu VNĐ)	Đối tác
	Thủy - Dự án mở rộng nhà máy Xi măng Nghi Sơn (Dây chuyền 2 công suất 2,15 triệu tấn/năm)				
3	Thi công xây dựng ống khói và đài nước 500m <sup>3</sup> – Nhà máy kính nổi Chu Lai – Quảng Nam	305 ngày	01/2010	13.243	CTCP Kính nổi Chu Lai – TKV
4	Nạo vét kênh dẫn nước làm mát tuần hoàn và cảng dầu đá vôi – Dự án nhà máy nhiệt điện Mông Dương I	204 ngày	10/2010	32.007	Ban quản lý dự án nhiệt điện 1
5	Thi công cọc thí nghiệm, cọc đại trà, móng và tầng hầm	180 ngày	09/2010	26.177	CTCP bất động sản tài chính dầu khí Việt Nam (PVFC LAND)
6	Gói thầu số 1B3: Mua sắm các thiết bị còn lại (Gồm: thang máy, máng cáp, thiết bị chống sét, ống thép, cáp điện, hệ thống chiếu sáng,...) – Dự án dây chuyền mới nhà máy xi măng Bim Sơn	120 ngày	01/2009	67.407	CTCP Xi măng Bim Sơn
7	Thi công xây lắp Silo đồng nhất bột liệu và trạm định lượng nghiền liệu – Nhà máy xi măng Hoà Phát	180 ngày	11/2008	6.443	CTCP Xây dựng và Phát triển đô thị Hoà Phát
8	Gói thầu số 16 – Dự án dây chuyền mới Nhà máy xi măng Bim Sơn	20 tháng	06/2009	26.752	Tổng công ty xây dựng Bạch Đằng

STT	Tên hợp đồng	Thời gian thi công dự kiến	Thời gian hoàn thành	Giá trị hợp đồng (triệu VNĐ)	Đối tác
9	Gói thầu số 17 – Dự án dây chuyền mới Nhà máy xi măng Bim Sơn	20 tháng	03/2009	27.535	CTCP Xi măng Bim Sơn
10	Nhà máy xi măng Chinfon	365 ngày	03/2008	50.227	Tổng công ty xây dựng Bạch Đằng
11	Nhà máy xi măng Tuyên Quang	18 tháng	01/2008	8.300	CTCP Xi măng Tuyên Quang
12	Nhà máy xi măng Nam Sơn – Ninh Bình	18 tháng	09/2007	17.003	CTCP Xi măng Hướng Dương
13	Thi công đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai gói thầu số 5	8 tháng	03/2011	85.500	Tập đoàn Keangnam

Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC

## 7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

### 7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu cơ bản về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

**Bảng 12: Chỉ tiêu hoạt động các năm**

Đơn vị: Nghìn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2008	Năm 2009	% tăng giảm	Lũy kế 6T/2010
Tổng giá trị tài sản	125.085.949	81.025.858	(35,22)	132.912.349
Doanh thu thuần	97.147.131	119.437.726	22,95	60.194.754
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.853.444	1.547.465	(16,51)	2.590.222
Lợi nhuận khác	(57.316)	2.361.522	-	(37.743)
Lợi nhuận trước thuế	1.796.127	3.908.987	117,63	2.552.478
Lợi nhuận sau thuế	1.610.009	3.287.585	104,2	1.771.172
Tỷ lệ cổ tức theo mệnh giá	15%	9,84%	(5,16)	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	53,7%	38,9%	(14,8)	

Nguồn: BCKT năm 2008 và 2009, BCTC 6T/2010 của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC

Doanh thu thuần năm 2009 tăng so với năm 2008 nhưng lời nhuận từ hoạt động kinh doanh lại giảm. Nguyên nhân là do có sự gia tăng về chi phí lãi vay và chi phí quản lý doanh nghiệp trong năm 2009. Cụ thể, chi phí tài chính năm 2009 tăng 11,7% so với năm 2008 và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng tới 67,7% so với năm 2008.

Lợi nhuận sau thuế của công ty trong năm 2009 có sự gia tăng đột biến của khoản mục Lợi nhuận khác, tăng từ mức (57.316.401) đồng của năm 2008 lên mức 2.361.522.209 đồng của năm 2009. Sự gia tăng đột biến này xuất phát từ nguyên nhân trong năm 2009 công ty đã tiến hành thanh lý dây chuyền ống nhựa nhôm với hợp đồng trị giá 14.155.000.000 đồng trong khi giá trị còn lại của tài sản cố định thanh lý chỉ là 12.050.768.475 đồng đã làm thu nhập khác tăng nhanh hơn chi phí khác, làm tăng khoản mục lợi nhuận khác một cách tương ứng.

## **7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty**

### **7.2.1. Thuận lợi**

- Nếu như năm 2008, hàng loạt các dự án bị ngưng trệ vì ảnh hưởng từ cuộc suy thoái kinh tế toàn cầu, thì nay tiếp tục được triển khai trong năm 2009 do nền kinh tế dần phục hồi. Nguyên nhân đầu tiên phải nhắc đến gói kích cầu đầu tư của Chính phủ đã có tác động rất hiệu quả đến hầu hết các lĩnh vực, trong đó có đầu tư xây dựng cơ bản. Ngoài ra, với việc hỗ trợ lãi suất ở mức 4%/năm đã giúp cho doanh nghiệp giảm bớt khó khăn, phục hồi sản xuất và hỗ trợ cho việc phát triển ổn định.
- Uy tín, thương hiệu về chất lượng sản phẩm, tiến độ thi công của TMC không ngừng phát triển và được khẳng định.
- Hệ thống máy móc thiết bị thi công tiên tiến, hiện đại, tạo lợi thế cho Công ty trong quá trình thực hiện các công trình phức tạp, đảm bảo tiến độ cũng như chất lượng công trình.
- Giá vật liệu xây dựng trong năm 2009 khá ổn định, không có những đợt tăng nóng như năm 2008. Thậm chí những tháng đầu năm 2009, nhiều mặt hàng xây dựng chủ chốt như gạch, xi măng, cát vàng, ... còn giảm giá mạnh. Đây cũng là lý do khiến TMC yên tâm với những tính toán và kế hoạch đầu tư của mình.
- Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của Công ty đoàn kết, có nhiều kinh nghiệm và năng động, nhiệt tình trong công việc. Đội ngũ cán bộ chuyên môn nghiệp vụ và công nhân lành nghề có kinh nghiệm luôn được bổ sung kịp thời đáp ứng được yêu cầu quản lý và sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Trong năm 2010, Công ty đã thực hiện tăng vốn lên 26 tỷ đồng. Bằng số vốn tăng thêm, Công ty sẽ đầu tư bổ sung cho các dự án đang thực hiện cũng như mua sắm các thiết bị thi công hiện đại nhằm tăng cường năng lực của Công ty. Thế mạnh về con người, thiết bị,

công nghệ, quản lý để đưa Bạch Đằng TMC vững vàng vượt qua những khó khăn của nền kinh tế.

### **7.2.2. Khó khăn**

- Nền kinh tế thế giới tiếp tục lâm vào khủng hoảng với những nguyên nhân bắt đầu từ cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu. Việc suy giảm kinh tế gây ảnh hưởng trực tiếp đến các doanh nghiệp khi giá cả vật tư (trong đó có thép xây dựng là loại vật liệu chủ yếu của doanh nghiệp) thường xuyên biến động rất khó lường. Thị trường nguyên vật liệu xây dựng, nhân công có nhiều biến động, gây ảnh hưởng bất lợi tới giá thành công trình, do đó ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh TMC.
- Việc gia tăng số lượng các doanh nghiệp xây dựng đã tạo ra sự cạnh tranh ngày càng quyết liệt trên thị trường. Yêu cầu của khách hàng về chất lượng, kỹ thuật, mỹ thuật, tiến độ công trình ngày càng cao.
- Mặc dù Chính phủ đã có những giải pháp để giải quyết khó khăn cho các doanh nghiệp như thực hiện bù giá vật tư, nhiên liệu nhưng do chủ đầu tư phải chờ hướng dẫn cụ thể của Bộ Xây dựng nên việc thu hồi vốn bổ sung đó còn chậm.
- Các thủ tục hành chính còn chưa được đơn giản hóa dẫn đến các dự án đầu tư của Công ty thường triển khai chậm so với dự kiến, làm tăng vốn đầu tư do trượt giá và lãng phí do đưa công trình vào sử dụng chậm hơn so với tiến độ.

## **8. Vị thế của TMC so với các doanh nghiệp khác cùng ngành**

### **8.1. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành**

Dựa trên chất lượng của các công trình đã thi công, trình độ công nghệ sẵn có và uy tín của cổ đông sáng lập là Tổng công ty xây dựng Bạch Đằng, so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành, hiện TMC là một đơn vị có thương hiệu uy tín trong lĩnh vực thi công chuyên ngành cốp pha trượt, một lĩnh vực trên cả nước rất ít các đơn vị có thể thi công được. Trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty luôn tự chủ động tiếp thị đấu thầu tìm kiếm công việc mở rộng sản xuất. Nhìn chung, hoạt động xây lắp là thế mạnh và cũng là ngành nghề truyền thống của Công ty. Hoạt động thi công bê tông, xây dựng các công trình giao thông, công nghiệp và dân dụng của Công ty cũng đã dần khẳng định được uy tín.

### **8.2. Triển vọng phát triển của ngành**

Nền kinh tế Việt Nam đang trong giai đoạn tăng trưởng cao, tốc độ tăng trưởng bình quân

hàng năm xấp xỉ 7%<sup>2</sup>. Năm 2009 được xem là một năm đầy khó khăn đối với toàn bộ nền kinh tế trong nước, tuy nhiên tính chung cả năm tổng sản phẩm trong nước tăng 5,32%, trong đó khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 5,52%. Hai mảng hoạt động lớn của Công ty là xây lắp và sản xuất công nghiệp chắc chắn sẽ có điều kiện thuận lợi để phát triển. Trong đó, hoạt động xây lắp của Công ty gắn bó chặt chẽ với việc đầu tư xây dựng các công trình giao thông, xây dựng công nghiệp và dân dụng. Đối với xây dựng các công trình giao thông, Nhà nước có chủ trương sẽ ưu tiên tiếp tục đầu tư xây dựng lớn hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông. Đối với các hoạt động khác như xây dựng công nghiệp và dân dụng, cùng với sự hội nhập kinh tế quốc tế, chắc chắn nhu cầu xây dựng còn rất lớn.

Cùng với nhu cầu xây lắp công nghiệp và dân dụng, hoạt động kinh doanh ống nhựa nhôm của Công ty cũng được đánh giá có tiềm năng phát triển tốt do đây là sản phẩm cần thiết trong lĩnh vực xây dựng.

Công ty đóng trên địa bàn Hà Nội, đây cũng là thuận lợi để Công ty phát triển kinh doanh khu đô thị, đầu tư bất động sản. Định hướng của Công ty sẽ tìm kiếm cơ hội kinh doanh phát triển trong lĩnh vực này.

### **8.3. Đánh giá về sự phù hợp của định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới**

Lĩnh vực xây lắp và kinh doanh bất động sản là những lĩnh vực có mối quan hệ thuận chiều với tốc độ đô thị hoá của cả nước. Hiện nay, tỷ lệ dân số đô thị ở nước ta dưới 40%, theo quy hoạch phát triển năm 2010 con số này sẽ 56-60%, đến năm 2020 là 80%.<sup>3</sup>

Hiện tại, lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của TMC là xây lắp các công trình công nghiệp, dân dụng, giao thông, thủy lợi, đầu tư xây dựng, hạ tầng kỹ thuật. Đây là lĩnh vực kinh doanh có nhiều triển vọng trong những năm tới và phù hợp với định hướng phát triển của ngành và chính sách của Nhà Nước.

Trong những năm tới, TMC tiếp tục tập trung vào hoạt động xây lắp và hoàn thiện các dự án đầu tư đang thực hiện cũng như tìm kiếm các cơ hội đầu tư mới. Với định hướng này, Công ty có thể kết hợp sức mạnh truyền thống của mình trong lĩnh vực xây lắp với sức mạnh cũng như thời cơ trong việc đầu tư xây dựng để hòa cùng sự phát triển của đất nước trong giai đoạn hiện nay.

## **9. Chính sách đối với người lao động**

### **9.1. Cơ cấu và số lượng người lao động trong công ty**

<sup>2</sup> <http://www.gso.gov.vn/>

<sup>3</sup> Nguồn: <http://vungthudo.xaydung.gov.vn/>

**Bảng 13: Cơ cấu lao động tại ngày 29/06/2010**

Loại hình lao động	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Đại học, trên Đại học	39	35,7
Cao Đẳng	7	6,5
Trung cấp, công nhân kỹ thuật	61	56
Phổ thông trung học	2	1,8
<b>Tổng cộng</b>	<b>109</b>	<b>100</b>

Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC

## 9.2. Chế độ làm việc, chính sách đãi ngộ người lao động

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày; 5,5 ngày/tuần.
- Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản: theo quy định của Bộ Luật lao động.
- Điều kiện làm việc: Đối với các bộ phận làm việc tại văn phòng, TMC đảm bảo văn phòng khang trang, thoáng mát. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, TMC trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt. Ngoài ra Công ty cũng luôn thực hiện đầy đủ, đúng luật các quy định đối với người lao động như chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, v.v...
- Hệ thống lương của TMC được xây dựng dựa vào nguyên tắc công bằng trên cơ sở đánh giá một cách toàn diện trình độ, năng lực, kinh nghiệm, thâm niên và chủ yếu là dựa vào hiệu quả công việc, có tính cạnh tranh đối với các doanh nghiệp trong cùng ngành và lĩnh vực. Hệ thống này cũng bảo đảm tuân thủ những quy định về chế độ tiền lương của Nhà nước.
- TMC áp dụng chính sách tiền lương theo năng suất và hiệu quả kinh doanh. Công ty thực hiện đúng và đầy đủ việc trích nộp Bảo hiểm Xã hội & Bảo hiểm Y tế và trợ cấp thôi việc cho người lao động theo chế độ quy định hiện hành của Luật lao động.
- Với mục tiêu đào tạo đội ngũ cán bộ công nhân viên lành nghề, giỏi quản lý, hàng năm Bạch Đằng TMC đều tổ chức đào tạo thường xuyên, hỗ trợ cho CBCNV tham gia các khóa đào tạo bổ sung về nghiệp vụ, ngoại ngữ. Đồng thời, Bạch Đằng TMC luôn khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động tự đào tạo.

## 10. Chính sách cổ tức

- Căn cứ theo Điều lệ của Công ty, chính sách phân phối cổ tức sẽ do Hội đồng quản trị đề nghị và Đại hội đồng cổ đông quyết định, theo đó:
- Công ty chỉ được trả cổ tức cho các cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

- Cổ đông được chia cổ tức tương đương với phần vốn góp của mình vào Công ty.
- Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm.

Tỷ lệ cổ tức 02 năm vừa qua:

- Năm 2008: 15% tính trên mệnh giá cổ phiếu
- Năm 2009: 9,84% tính trên mệnh giá cổ phiếu

Trong các năm tới, Công ty dự kiến sẽ tăng quy mô vốn điều lệ nhằm đáp ứng nhu cầu mở rộng, phát triển sản xuất kinh doanh, tỷ lệ trả cổ tức bằng tiền mặt và cổ phiếu các năm sẽ tùy thuộc vào kết quả kinh doanh và kế hoạch tăng vốn của Công ty. Dự kiến năm 2010, Công ty sẽ chi trả cổ tức với tỷ lệ 16%.

## **11. Tình hình hoạt động tài chính**

### **11.1. Các chỉ tiêu cơ bản trong năm 2009**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty được tính bằng đồng Việt Nam, được lập và trình bày phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam.

#### **11.1.1. Trích khấu hao TSCĐ**

Tài sản cố định được phản ánh theo nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá Tài sản cố định (TSCĐ) bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa TSCĐ vào hoạt động như dự kiến. Các chi phí mua sắm, nâng cấp và đổi mới TSCĐ được vốn hóa và chi phí bảo trì, sửa chữa được tính vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh. Khi TSCĐ được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và bất kỳ các khoản lãi lỗ nào phát sinh do thanh lý TSCĐ đều được hạch toán vào Báo cáo Kết quả Hoạt động Kinh doanh.

Khấu hao TSCĐ hữu hình và khấu hao TSCĐ vô hình được tính theo phương pháp đường thẳng, áp dụng cho tất cả các tài sản theo tỷ lệ được tính toán để phân bổ nguyên giá trong suốt thời gian ước tính sử dụng và phù hợp với qui định tại Quyết định số 206/2003/QĐ-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính về việc ban hành Chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định. Thời gian sử dụng ước tính của các tài sản cho mục đích tính toán này như sau:



**Bảng 14: Thời gian khấu hao tài sản**

<b>Loại tài sản cố định:</b>	<b>Thời gian (năm)</b>
Nhà cửa, vật kiến trúc	25
Máy móc và thiết bị	3 – 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	10
Thiết bị dụng cụ quản lý	7 - 10

Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC

**Bảng 15: Hàng tồn kho**

Đơn vị: Nghìn đồng

<b>Hàng tồn kho</b>	<b>31/12/2008</b>	<b>31/12/2009</b>	<b>30/06/2010</b>
Nguyên liệu, vật liệu	381.577	128.528	128.528
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	67.778.241	36.916.194	34.263.357
Công cụ, dụng cụ	-	-	58.044
Thành phẩm	2.280.002	2.222.958	2.131.281
Hàng hóa	2.155	2.127	2.127
<b>Tổng cộng</b>	<b>70.441.975</b>	<b>39.269.807</b>	<b>36.583.337</b>

Nguồn: BCKT năm 2008 và 2009, BCTC 6T/2010 của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC

Do đặc thù ngành nghề chủ yếu của TMC là sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng và thi công xây lắp công trình nên những khoản chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang hàng luôn rất lớn và là nguyên nhân khiến Hàng tồn kho luôn chiếm tỷ trọng đáng kể trong tổng tài sản của Công ty.

Trong năm 2008, TMC còn có Tài sản thuế thu nhập hoãn lại trị giá 352.728.894 đồng. Đây là tài sản liên quan đến khoản lợi nhuận của Công trình Nhà máy Xi măng Bim Sơn - Gói thầu 1B3 mà TMC đã phát hóa đơn năm 2008 nhưng năm 2009 mới được ghi nhận doanh thu, trị giá là 352.728.894 đồng.

### **11.1.2. Mức lương bình quân**

Công tác tiền lương, nâng lương định kỳ, điều chỉnh lương theo yêu cầu công tác của người lao động trong Công ty được thực hiện đúng quy chế đã ban hành. Công ty vẫn duy trì mức tăng trưởng đều đặn theo tốc độ tăng trưởng của Công ty nhằm đảm bảo cuộc sống vật chất và tinh thần người lao động. Hiện nay so với mặt bằng chung của các doanh nghiệp cùng ngành nghề là tương đối cao, ổn định và mang tính cạnh tranh.. Thu nhập bình quân của người lao động trong Công ty là:

**Bảng 16: Mức lương bình quân của Công ty qua các năm**
*Đơn vị: Nghìn đồng*

Năm	2008	2009	Kế hoạch 2010
Thu nhập bình quân/người/tháng	2.100	3.000	3.600

*Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC*
**11.1.3. Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC luôn thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ kể từ khi hoạt động. Căn cứ trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2009, Công ty hiện không có bất kỳ khoản nợ quá hạn nào.

**11.1.4. Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng, thuế xuất nhập khẩu và các loại thuế khác theo đúng quy định. Số nợ thuế đến nay đã thực hiện đầy đủ và đúng hạn:

**Bảng 17: Số nợ thuế với Ngân sách Nhà nước**
*Đơn vị: Nghìn đồng*

Khoản mục thuế	31/12/2008	31/12/2009	30/06/2010
Thuế giá trị gia tăng	1.395.164	6.712.127	5.615.675
Thuế thu nhập doanh nghiệp	538.847	532.424	1.550.099
Thuế thu nhập cá nhân	5.832	826	80.446
Các loại thuế khác	-	-	84.446
<b>Cộng</b>	<b>1.939.843</b>	<b>7.245.377</b>	<b>7.330.666</b>

*Nguồn: BCKT năm 2008 và 2009, BCTC 6T/2010 của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC*
**11.1.5. Trích lập các quỹ theo luật định**

Việc trích lập quỹ do Đại hội đồng cổ đông Công ty quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị. Mục đích trích lập và sử dụng các quỹ của doanh nghiệp:

- Quỹ đầu tư phát triển: Dùng để bổ sung vốn điều lệ cho Công ty theo quy định.
- Quỹ dự phòng tài chính: Dùng để bù đắp những tổn thất, thiệt hại về tài sản, công nợ không đòi được xảy ra trong quá trình kinh doanh, bù đắp lỗ của Công ty.

**Bảng 18: Tình hình trích lập các quỹ tại Công ty**

Đơn vị: Nghìn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2008	31/12/2009	% tăng giảm	30/06//2010
Quỹ dự phòng tài chính	9.830	9.830	0	148.275
Quỹ đầu tư và phát triển	973.215	1.357.033	39,45	1.419.348
Quỹ khen thưởng phúc lợi (*)	14.707	(34.393)	(333,9)	626.277
<b>Tổng cộng</b>	<b>997.752</b>	<b>1.332.470</b>	<b>33,55</b>	<b>2.193.900</b>

Nguồn: BCKT năm 2008 và 2009, BCTC 6T/2010 của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC

(\*) Căn cứ Thông tư 244/2009/TT-BTC hướng dẫn sửa đổi kế toán một số nghiệp vụ kinh tế, bổ sung kế toán các nghiệp vụ kinh tế mới phát sinh chưa được quy định trong Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành ngày 31/12/2009 và có hiệu lực sau 45 ngày kể từ ngày ký. Kế toán Quỹ khen thưởng, phúc lợi (Đổi số hiệu tài khoản 431 - Quỹ khen thưởng, phúc lợi thành tài khoản 353). Quỹ khen thưởng, phúc lợi tại BCKT 2008-2009 được phân loại lại để phù hợp với mục đích so sánh với trình bày trong BCTC 6T/2010.

#### 11.1.6. Các hợp đồng tín dụng

**Hiện nay Công ty đang có một số hợp đồng tín dụng lớn sau:**

- Hợp đồng tín dụng số 02/SGD-MWEC ngày 05/04/2007, số tiền vay 1.928.000.000 đồng; thời hạn vay 36 tháng; lãi suất cho vay trong thời gian ân hạn là 11,9%/ năm; lãi suất cho vay trong thời gian còn lại bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm VND kỳ hạn 12 tháng trả lãi sau tính theo năm của Sở giao dịch NHNN&PTNT VN +3,5%/năm. Mục đích vay: Đầu tư nâng cao năng lực xe máy – thiết bị. Hình thức đảm bảo tiền vay bằng Hợp đồng bảo đảm bằng tài sản hình thành từ vốn vay số 02/SGD-MWEC ngày 05/04/2007 giữa Công ty và NHNN&PTNT VN.
- Hợp đồng tín dụng số 03/SGD-MWEC ngày 28/12/2007, số tiền vay 3.144.000.000 đồng; thời hạn vay 60 tháng; lãi suất cho vay trong thời gian ân hạn là 11,78%/ năm; lãi suất cho vay trong thời gian còn lại bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm VND kỳ hạn 12 tháng trả lãi sau tính theo năm của Sở giao dịch NHNN&PTNT VN +3,5%/năm. Mục đích vay: Đầu tư thiết bị - xe máy. Hình thức đảm bảo tiền vay bằng Hợp đồng bảo đảm bằng tài sản hình thành từ vốn vay số 03/SGD-MWEC ngày 28/12/2007 giữa Công ty và NHNN&PTNT VN.
- Hợp đồng tín dụng số 1200-LAV-200900070 ngày 09/01/2009, số tiền vay 2.081.000.000 đồng; thời hạn vay 24 tháng; lãi suất cho vay trong thời gian ân hạn là 1,05%/ năm; lãi suất cho vay trong thời gian còn lại bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm VND kỳ hạn 12 tháng trả lãi sau tính theo năm của Sở giao dịch NHNN&PTNT VN +3,5%/năm. Mục đích vay: Đầu tư máy

móc, thiết bị thi công. Hình thức đảm bảo tiền vay bằng Hợp đồng bảo đảm bằng tài sản hình thành từ vốn vay số 1200-LAV-200900070 ngày 09/01/2009 giữa Công ty và NHNN&PTNT VN.

**11.1.7. Tổng dư nợ vay**

**Bảng 19: Vay ngắn hạn và dài hạn**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2008		31/12/2009		% tăng giảm	30/06/2010	
	Tổng số	Nợ quá hạn	Tổng số	Nợ quá hạn		Tổng số	Nợ quá hạn
Vay và nợ ngắn hạn	11.019.533	-	13.013.986	-	18,1	16.622.478	-
Vay và nợ dài hạn	3.013.230	-	4.010.688	-	33,1	12.580.944	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>14.032.763</b>	<b>-</b>	<b>17.024.674</b>	<b>-</b>		<b>29.203.422</b>	<b>-</b>

Nguồn: BCKT năm 2008 và 2009, BCTC 6T/2010 của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC

Trong đó vay tín dụng tại Sở giao dịch ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn là:

**Bảng 20: Vay tín dụng ngân hàng**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2008		31/12/2009		30/06//2010	
	Tổng số	Nợ quá hạn	Tổng số	Nợ quá hạn	Tổng số	Nợ quá hạn
Vay ngắn hạn	8.225.123	-	11.229.009	-	16.622.478	-
Vay dài hạn	3.013.231	-	4.010.688	-	2.833.944	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>11.238.354</b>	<b>-</b>	<b>15.239.697</b>	<b>-</b>	<b>19.456.422</b>	<b>-</b>

Nguồn: BCKT năm 2008 và 2009, BCTC 6T/2010 của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC

**11.1.8. Tình hình công nợ**

**a. Các khoản phải trả**

- Khoản phải trả cho người bán chủ yếu là các khoản phải trả cho nhà cung cấp vật liệu xây dựng trong nước và các nhà thầu phụ;
- Khoản người mua trả tiền trước là khoản ứng trước của các khách hàng cho các công trình xây dựng;
- Khoản phải trả công nhân viên là khoản phải trả tiền lương cho người lao động vào thời điểm cuối tháng;
- Khoản thuế và các khoản phải nộp nhà nước chủ yếu là thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập

doanh nghiệp và thuế thu nhập cá nhân phải nộp nhà nước vào thời điểm cuối kỳ;

- Khoản phải trả khác là các khoản kinh phí công đoàn, bảo hiểm xã hội.

**Bảng 21: Các khoản công nợ phải trả**

Đơn vị: Nghìn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2008	31/12/2009	30/06/2010
Phải trả người bán	36.419.635	13.988.172	42.446.450
Người mua trả tiền trước	35.723.687	12.180.662	7.687.543
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.939.843	7.245.377	7.330.665
Phải trả người lao động	327.308	375.292	20.366
Chi phí phải trả	1.172.119	412.478	429.228
Phải trả nội bộ	-	-	-
Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng XD	-	-	-
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	24.550.218	11.499.665	11.425.191
Quỹ khen thưởng, phúc lợi (*)	14.707	(34.393)	626.277
<b>Tổng cộng</b>	<b>100.147.517</b>	<b>45.667.253</b>	<b>69.965.720</b>

Nguồn: BCKT năm 2008 và 2009, BCTC 6T/2010 của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC

(\*) Căn cứ Thông tư 244/2009/TT-BTC hướng dẫn sửa đổi kế toán một số nghiệp vụ kinh tế, bổ sung kế toán các nghiệp vụ kinh tế mới phát sinh chưa được quy định trong Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành ngày 31/12/2009, kế toán Quỹ khen thưởng, phúc lợi (Đổi số hiệu tài khoản 431 - Quỹ khen thưởng, phúc lợi thành tài khoản 353). Quỹ khen thưởng, phúc lợi tại BCKT 2008-2009 được phân loại lại để phù hợp với mục đích so sánh với trình bày trong BCTC 6T/2010.

**b. Các khoản phải thu**

Khoản phải thu khách hàng là các khoản phải thu từ xây dựng các công trình công nghiệp và nhà ở cho các tổ chức và cá nhân, từ hoạt động cung cấp sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cho các khách hàng. Các khoản phải thu khách hàng tương đối cao do đặc thù của ngành xây dựng, khối lượng thường được nghiệm thu vào cuối tháng, cuối năm và thanh toán vào kỳ tiếp theo nên công nợ phải thu vào thời điểm cuối kỳ báo cáo. Bên cạnh đó, chủ đầu tư giữ một khoản tiền bảo lưu tương đương 10% giá trị khối lượng thực hiện hàng kỳ, và khi kết thúc công trình chủ đầu tư giữ 5% giá trị quyết toán trong thời gian 12 tháng để bảo hành công trình.

**Bảng 22: Các khoản công nợ phải thu**

Đơn vị: Nghìn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2008	31/12/2009	30/06/2010
Phải thu khách hàng	9.115.238	20.051.340	55.981.992

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>31/12/2008</b>	<b>31/12/2009</b>	<b>30/06//2010</b>
Trả trước cho người bán	4.893.843	3.759.471	7.973.946
Phải thu nội bộ ngắn hạn	-	-	-
Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng XD	-	-	-
Các khoản phải thu khác	3.600.068	685	74.273
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(61.139)	(1.054.598)	(1.054.598)
<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>17.548.010</b>	<b>22.756.899</b>	<b>62.975.613</b>

*Nguồn: BCKT năm 2008 và 2009, BCTC 6T/2010 của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC*

- Khoản trả trước cho người bán là các khoản ứng trước cho các nhà thầu phụ, nhà cung cấp vật liệu xây dựng;
- Phải thu nội bộ bao gồm các khoản phải thu từ các đơn vị trực thuộc và các khoản phải thu nội bộ khác;
- Chi tiết liên quan đến các khoản trích lập dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi:

**Bảng 23: Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi tại ngày 31/12/2009**

*Đơn vị: Nghìn đồng*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Tên đối tác</b>	<b>Số tiền gốc phải dự phòng</b>	<b>Tỷ lệ dự phòng</b>	<b>Giá trị dự phòng</b>
Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn từ 06 tháng đến dưới 01 năm	Công ty CP Xây lắp Buru điện Hải Phòng	91.257.632	30%	27.377.291
	Công ty Tàu thủy Ngô Quyền	361.936.499	30%	108.589.050
Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn từ 01 năm đến dưới 02 năm	-	-	50%	-
Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm	Công ty CP xây dựng phát triển đô thị Hòa Phát	1.167.531.281	70%	817.271.897
Dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn trên 03 năm	Công ty lắp máy số 7	57.458.393	100%	57.458.393
	Công ty Thương mại và Đầu tư Phúc Hải	10.291.933	100%	10.291.933

	Công ty TNHH Phương Ngọc	19.475.992	100%	19.475.992
	Cửa hàng Minh Hoa	2.026.932	100%	2.026.932
	03 cá nhân khác	12.106.145	100%	12.106.145
<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>1.054.597.633</b>

Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC

## 11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

*Bảng 24: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu*

Chỉ tiêu	Đơn vị	2008	2009
<b>1. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	Lần	0,91	0,77
Hệ số Nợ phải trả/ Nguồn vốn chủ sở hữu	Lần	10,45	3,42
<b>2. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	0,88	1,15
Khả năng thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,25	0,48
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	Lần	1,6	1,97
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,78	1,47
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,66	2,75
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	14,76	17,9
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	1,29	4,06

Chỉ tiêu	Đơn vị	2008	2009
Tỷ suất Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	1,9	1,3

**Về cơ cấu vốn:** các chỉ tiêu phản ánh cơ cấu vốn cho thấy hiện nay các nguồn tài trợ chính cho hoạt động của TMC là từ nợ vay (trung bình khoảng từ 70% đến 90% của tổng tài sản). Cơ cấu tài trợ nghiêng về nợ vay này là tương đối phổ biến đối với những doanh nghiệp hoạt động trong ngành xây lắp như TMC. Tuy nhiên, trong kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn tới, TMC đã có dự kiến về việc cơ cấu lại nguồn vốn, tăng cường vốn chủ sở hữu, từ đó tăng khả năng tự chủ tài chính cho Công ty, hạn chế những rủi ro do việc sử dụng quá nhiều nợ vay mang lại.

**Về khả năng thanh toán:** so với năm 2008 nhìn chung các hệ chỉ tiêu thanh toán ngắn hạn năm 2009 đã tăng đáng kể cho thấy Bạch Đằng TMC đã kiểm soát được khả năng thanh toán nợ. Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn năm 2009 được duy trì ở mức 1,15 lần, hệ số thanh toán nhanh ở mức 0,48.

**Về năng lực hoạt động:** các chỉ tiêu về năng lực hoạt động qua các năm của Bạch Đằng TMC không có sự biến động bất thường. Vòng quay hàng tồn kho được duy trì ở mức trung bình khoảng từ 1,6 đến 1,9 lần. Xét về chỉ tiêu Doanh thu thuần/ Tổng tài sản lại có sự gia tăng đột biến. Vòng quay tổng tài sản năm 2009 tăng gần gấp đôi so với năm 2008

**Về khả năng sinh lời:** các chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu cho thấy khả năng sinh lời của Bạch Đằng TMC được cải thiện đáng kể trong năm 2009 so với năm 2008. Trong đó, chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu đã tăng đáng kể từ 14,76% năm 2008 lên 17,9% năm 2009.

## 12. Sơ yếu lý lịch thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng

### 12.1. Thành viên Hội đồng Quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Văn Thường	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc
2	Đình Đức Tân	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc
3	Dương Thị Thủy	Thành viên HĐQT
4	Nguyễn Khánh Hiệp	Thành viên HĐQT
5	Phan Văn Đức	Thành viên HĐQT

#### 12.1.1. Chủ tịch HĐQT - Ông Nguyễn Văn Thường



1	Họ và tên	<b>Nguyễn Văn Thường</b>
2	Số CMND	012888825 Ngày cấp: 23/06/2006 Nơi cấp: C.A Hà Nội
3	Giới tính	Nam
4	Ngày tháng năm sinh	12/1/1960
5	Nơi sinh	Gia Lập – Gia Viễn – Ninh Bình.
6	Quốc tịch	Việt Nam
7	Dân tộc	Kinh
8	Quê quán	Gia Lập – Gia Viễn – Ninh Bình
9	Địa chỉ thường trú	Nhà 24T1 Trung Hòa - Nhân Chính - Cầu Giấy - Hà Nội
10	Điện thoại liên lạc ở cơ quan	(04) 3783 4070
11	Trình độ văn hóa	10/10
12	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
13	Quá trình công tác	
-	1981 đến 2002	Cán bộ Công ty Xây dựng số 9 (Vinaconex 9)
-	2003 đến 2004	Phó giám đốc Chi nhánh vinaconex 9
-	2005 đến 2006	Giám đốc Công ty CP lắp máy điện nước và xây dựng
-	2006 đến nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC
14	Chức vụ công tác hiện nay	Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị kiêm Tổng Giám đốc
15	Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
16	Số cổ phần nắm giữ	380.000 cổ phần.
	<b>Trong đó</b>	
	+ Sở hữu	200.000 cổ phần
	+ Đại diện sở hữu	180.000 cổ phần.
17	Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu	Không
18	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
19	Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

- |    |                               |       |
|----|-------------------------------|-------|
| 20 | Lợi ích liên quan với Công ty | Không |
| 21 | Các khoản nợ đối với Công ty  | Không |

**12.1.2. Thành viên HĐQT – Ông Đinh Đức Tân**

- |    |                                     |  |   |
|----|-------------------------------------|--|---|
| 1  | Họ và tên                           | <b>Đinh Đức Tân</b>  |   |
| 2  | Số CMND                             | 012793555  | Ngày cấp: 21/07/2005<br>Nơi cấp: C.A Hà Nội |
| 3  | Giới tính                           | Nam  |   |
| 4  | Ngày tháng năm sinh                 | 14/12/1971   |   |
| 5  | Nơi sinh                            | Ninh Bình  |   |
| 6  | Quốc tịch                           | Việt Nam   |   |
| 7  | Dân tộc                             | Kinh   |   |
| 8  | Quê quán                            | Gia Tân – Gia Viễn – Ninh Bình   |   |
| 9  | Địa chỉ thường trú                  | Trung Kính – Trung Hòa – Cầu Giấy – Hà Nội   |   |
| 10 | Điện thoại liên lạc ở cơ quan       | (04) 3783 4070   |   |
| 11 | Trình độ văn hóa                    | 12/12  |   |
| 12 | Trình độ chuyên môn                 | Kỹ sư  |   |
| 13 | Quá trình công tác                  |  |   |
|    | - 1997 đến T5/2006                  | Phụ trách kế hoạch kỹ thuật Công ty Cổ phần Xây dựng số 9  |   |
|    | - 2006 đến 2007                     | Trưởng phòng kỹ thuật kế hoạch CTCP ĐT XD và lắp máy TMC   |   |
|    | - 2007 đến nay                      | Ủy viên thường trực Hội Đồng Quản Trị kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC |   |
| 14 | Chức vụ công tác hiện nay           | Ủy viên thường trực Hội Đồng Quản Trị kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC |   |
| 15 | Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác | Không  |   |
| 16 | Số cổ phần nắm giữ                  | 75.000 cổ phần   |   |
|    | <b>Trong đó</b>                     |  |   |
|    | + Sở hữu                            | 75.000 cổ phần   |   |
|    | + Đại diện sở hữu                   | 0 cổ phần  |   |

17	Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu	Không
18	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
19	Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
20	Lợi ích liên quan với Công ty	Không
21	Các khoản nợ đối với Công ty	Không

**12.1.3. Thành viên HĐQT – Bà Dương Thị Thủy**

1	Họ và tên	<b>Dương Thị Thủy</b>
2	Số CMND	011847270 Ngày cấp: 07/07/1994 Nơi cấp: C.A Hà Nội
3	Giới tính	Nữ
4	Ngày tháng năm sinh	21/10/1979
5	Nơi sinh	Hà Nội
6	Quốc tịch	Việt Nam
7	Dân tộc	Kinh
8	Quê quán	Kỳ Anh – Hà Tĩnh
9	Địa chỉ thường trú	Số 4, ngõ 230/138 tổ 9 Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội
10	Điện thoại liên lạc ở cơ quan	(04) 3783 4070
11	Trình độ văn hóa	12/12
12	Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
13	Quá trình công tác	
	- 2001 đến 2005	Kế toán Công ty Xây dựng cầu 75
	- 2005 đến 2008	Phó phòng kế toán Công ty CP đầu tư XD và lắp máy TMC
	- 2008 đến nay	Ủy Viên HĐQT kiêm Phó phòng kế toán Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC
14	Chức vụ công tác hiện nay	Ủy Viên HĐQT kiêm Phó phòng kế toán
15	Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
16	Số cổ phần nắm giữ	33.100 cổ phần
	<b>Trong đó</b>	
	+ Sở hữu	33.100 cổ phần

+ Đại diện sở hữu	0 Cổ phần
17 Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu	Không
18 Hành vi vi phạm pháp luật	Không
19 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
20 Lợi ích liên quan với Công ty	Không
21 Các khoản nợ đối với Công ty	Không

**12.1.4. Thành viên HĐQT – Ông Nguyễn Khánh Hiệp**

1 Họ và tên	<b>Nguyễn Khánh Hiệp</b>	
2 Số CMND	012208590	Ngày cấp: 18/09/2009 Nơi cấp: C.A Hà Nội
3 Giới tính	Nam	
4 Ngày tháng năm sinh	12/8/1983	
5 Nơi sinh	Hà Nội	
6 Quốc tịch	Việt Nam	
7 Dân tộc	Kinh	
8 Quê quán	Từ Liêm – Hà Nội	
9 Địa chỉ thường trú	Tổ 11 – phường Trung Hòa – Cầu Giấy – Hà Nội	
10 Điện thoại liên lạc ở cơ quan	(04) 3783 4070	
11 Trình độ văn hóa	12/12	
12 Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng – Đại học Giao Thông Vận Tải	
13 Quá trình công tác		
- 2006 đến 2010	Nhân viên phòng kỹ thuật - Công ty CP Đầu tư XD và lắp máy TMC	
- 5/2010 đến nay	Ủy viên HĐQT Công ty CP Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC	
14 Chức vụ công tác hiện nay	Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC	
15 Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không	
16 Số cổ phần nắm giữ	32.800 cổ phần	

**Trong đó**

+ Sở hữu	32.800 cổ phần
+ Đại diện sở hữu	0 cổ phần
17 Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu	Không
18 Hành vi vi phạm pháp luật	Không
19 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
20 Lợi ích liên quan với Công ty	Không
21 Các khoản nợ đối với Công ty	Không

**12.1.5. Thành viên HĐQT – Ông Phan Văn Đức**

1	Họ và tên	<b>Phan Văn Đức</b>	
2	Số CMND	012298522	Ngày cấp: 29/11/1999 Nơi cấp: C.A Hà Nội
3	Giới tính	Nam	
4	Ngày tháng năm sinh	1/5/1955	
5	Nơi sinh	Quỳnh Lưu – Nho Quan – Ninh Bình	
6	Quốc tịch	Việt Nam	
7	Dân tộc	Kinh	
8	Quê quán	Quỳnh Lưu – Nho Quan – Ninh Bình	
9	Địa chỉ thường trú	Số 9, ngách 29 162/23 cụm 36 tổ 8 Khương Hạ - Khương Đình – Thanh Xuân – Hà Nội	
10	Điện thoại liên lạc ở cơ quan	(04) 3783 4070	
11	Trình độ văn hóa	10/10	
12	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư kinh tế	
13	Quá trình công tác		
	- 1976 đến 1997	Cán bộ Công ty Vinaconex 11	
	- 1997 đến 1999	Chuyên viên chính Công ty CP xây dựng số 3-Vinaconex 3	
	- 1999 đến 2010	Chuyên viên Công ty CP đầu tư XD và lắp máy TMC	
	- 5/2010 đến nay	Ủy viên HĐQT Công ty CP đầu tư XD Bạch Đằng TMC	
14	Chức vụ công tác hiện nay	Ủy viên HĐQT CTCP Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC	

15	Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
16	Số cổ phần nắm giữ	50.000 cổ phần
	<b>Trong đó</b>	
	+ Sở hữu	50.000 cổ phần
	+ Đại diện sở hữu	0 cổ phần
17	Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu	Không
18	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
19	Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
20	Lợi ích liên quan với Công ty	Không
21	Các khoản nợ đối với Công ty	Không

**12.2. Thành viên Ban Tổng Giám đốc**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	<b>Nguyễn Văn Thường</b>	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc
2	<b>Đặng Thị Bóc</b>	Phó Tổng GD kiêm Kế Toán Trưởng
3	<b>Lê Đắc Hậu</b>	Phó Tổng GD
4	<b>Nguyễn Lê Anh</b>	Phó Tổng GD

**12.2.1. Tổng giám đốc – Ông Nguyễn Văn Thường**

Sơ yếu lý lịch đã được trình bày trong mục 12.1.1

**12.2.2. Phó Tổng giám đốc – Bà Đặng Thị Bóc**

1	Họ và tên	<b>Đặng Thị Bóc</b>	
2	Số CMND	030588322	Ngày cấp: 26/06/2009 Nơi cấp: C.A Hải Phòng
3	Giới tính	Nữ	
4	Ngày tháng năm sinh	28/02/1953	
5	Nơi sinh	Hải Dương	
6	Quốc tịch	Việt Nam	
7	Dân tộc	Kinh	

8	Quê quán	Thôn Bồ Dương – Xã Hồng Phong – Huyện Ninh Giang – Hải Dương
9	Địa chỉ thường trú	Số 38 – Đường Cột Còi – Lãm Hà – Kiến An – Hải Phòng
10	Điện thoại liên lạc ở cơ quan	(04) 3783 4070
11	Trình độ văn hóa	10/10
12	Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế
13	Quá trình công tác	
	- 1997 - 1996	Phó phòng tài vụ Công ty xây dựng 201 – Bạch Đằng
	- 1996 – 2006	Kế toán trưởng Công ty CP đầu tư XD và lắp máy TMC
	- 2007 - đến nay	Phó TGDĐ kiêm Kế toán trưởng Công ty CP đầu tư XD Bạch Đằng TMC
14	Chức vụ công tác hiện nay	Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng
15	Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
16	Số cổ phần nắm giữ	35.000 cổ phần
	Trong đó	
	+ Sở hữu	35.000 cổ phần
	+ Đại diện sở hữu	0 cổ phần
17	Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu	Không
18	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
19	Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
20	Lợi ích liên quan với Công ty	Không
21	Các khoản nợ đối với Công ty	Không

**12.2.3. Phó Tổng giám đốc – Ông Lê Đắc Hậu**

1	Họ và tên	<b>Lê Đắc Hậu</b>	
2	Số CMND	125515375	Ngày cấp: 24/06/2009 Nơi cấp: C.A Bắc Ninh
3	Giới tính	Nam	
4	Ngày tháng năm sinh	9/12/1962	

5	Nơi sinh	Thôn Thượng – Cảnh Hưng – Tiên Du – Bắc Ninh
6	Quốc tịch	Việt Nam
7	Dân tộc	Kinh
8	Quê quán	Thôn Thượng – Cảnh Hưng – Tiên Du – Bắc Ninh
9	Địa chỉ thường trú	Thôn Thượng – Cảnh Hưng – Tiên Du – Bắc Ninh
10	Điện thoại liên lạc ở cơ quan	(04) 3783 4070
11	Trình độ văn hóa	12/12
12	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
13	Quá trình công tác	
	- 1982 đến 1984	Học trường Việt Xô – Xuân Hòa.
	- 1984 đến 2006	Phó ban B3 Công ty cổ phần xây dựng số 9 Vinaconex
	- 2006 – 2008	Đội trưởng đội 5 Công ty CP đầu tư XD và lắp máy TMC
	- 2008 đến nay	Phó tổng GD Công ty CP Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC
14	Chức vụ công tác hiện nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC
15	Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
16	Số cổ phần nắm giữ	30.000 cổ phần
	<b>Trong đó</b>	
	+ Sở hữu	30.000 cổ phần
	+ Đại diện sở hữu	0 cổ phần
17	Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu	Không
18	Hành vi vi phạm pháp luật	Không
19	Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
20	Lợi ích liên quan với Công ty	Không
21	Các khoản nợ đối với Công ty	Không

**12.2.4. Phó Tổng giám đốc – Ông Nguyễn Lê Anh**



1	Họ và tên	<b>Nguyễn Lê Anh</b>	
2	Số CMND	011797125	Ngày cấp: 24/06/2009 Nơi cấp: C.A Hà Nội
3	Giới tính	Nam	
4	Ngày tháng năm sinh	28/08/1971	
5	Nơi sinh	Hà Nội	
6	Quốc tịch	Việt Nam	
7	Dân tộc	Kinh	
8	Quê quán	Mộc Nam – Duy Tiên – Hà Nam	
9	Địa chỉ thường trú	34 phố Ngọc Lâm – phường Ngọc Lâm - Long Biên – Hà Nội	
10	Điện thoại liên lạc ở cơ quan	(04) 3783 4070	
11	Trình độ văn hóa	12/12	
12	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Kinh tế xây dựng	
13	Quá trình công tác - 2005 đến nay	Phó TGD Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC	
14	Chức vụ công tác hiện nay	Phó Tổng giám đốc CTCP Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC	
15	Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không	
16	Số cổ phần nắm giữ	0 cổ phần	
	<b>Trong đó</b>		
	+ Sở hữu	0 cổ phần	
	+ Đại diện sở hữu	0 cổ phần	
17	Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu	Không	
18	Hành vi vi phạm pháp luật	Không	
19	Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không	
20	Lợi ích liên quan với Công ty	Không	
21	Các khoản nợ đối với Công ty	Không	

### **12.3. Thành viên Ban kiểm soát**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	<b>Đỗ Thị Hằng</b>	Trưởng ban KS
2	<b>Nguyễn Thế Hưng</b>	Ủy Viên BKS
3	<b>Lê Thị Thúy</b>	Ủy Viên BKS

**12.3.1. Trưởng ban KS - Bà Đỗ Thị Hằng**

1	Họ và tên	<b>Đỗ Thị Hằng</b>	
2	Số CMND	031605272	Ngày cấp:11/04/2006 Nơi cấp:C.A Hải Phòng
3	Giới tính	Nữ	
4	Ngày tháng năm sinh	2/9/1959	
5	Nơi sinh	Thanh Sơn – Thanh Hà - Hải Dương	
6	Quốc tịch	Việt Nam	
7	Dân tộc	Kinh	
8	Quê quán	Thanh Sơn – Thanh Hà – Hải Dương	
9	Địa chỉ thường trú	Số 9/27 Lê Lợi, Máy Tơ – Ngô Quyền – Hải Phòng	
10	Điện thoại liên lạc ở cơ quan	(031) 378 2803	
11	Trình độ văn hóa	10/10	
12	Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế - chuyên ngành kế toán DN	
13	Quá trình công tác		
	- 11/1987 đến 04/1981	Công nhân Công trường 201– Cty xây dựng Hải Phòng	
	- 05/1981 đến 06/1984	Học Trường trung học Xây Dựng số 1 – Bộ Xây Dựng	
	- 07/1984 đến nay	Phó Phòng tài chính kế toán Tổng công ty xây dựng Bạch Đằng, Trưởng BKS	
14	Chức vụ công tác hiện nay	Phó phòng tài chính kế toán Tổng công ty xây dựng Bạch Đằng, Trưởng BKS	
15	Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không	
16	Số cổ phần nắm giữ	64.550 cổ phần	

**Trong đó**

+ Sở hữu	17.250 cổ phần
+ Đại diện sở hữu	47.300 cổ phần
17 Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu	Không
18 Hành vi vi phạm pháp luật	Không
19 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
20 Lợi ích liên quan với Công ty	Không
21 Các khoản nợ đối với Công ty	Không

**12.3.2. Ủy Viên BKS - Ông Nguyễn Thế Hưng**

1	Họ và tên	<b>Nguyễn Thế Hưng</b>	
2	Số CMND	131591707	Ngày cấp: 20/10/1998 Nơi cấp: C.A Phú Thọ
3	Giới tính	Nam	
4	Ngày tháng năm sinh	18/10/1981	
5	Nơi sinh	Phú Lộc – Phú Ninh – Phú Thọ	
6	Quốc tịch	Việt Nam	
7	Dân tộc	Kinh	
8	Quê quán	Phú Lộc – Phú Ninh – Phú Thọ	
9	Địa chỉ thường trú	Phú Lộc – Phú Ninh – Phú Thọ	
10	Điện thoại liên lạc ở cơ quan	(04) 3783 4070	
11	Trình độ văn hóa	12/12	
12	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng	
13	Quá trình công tác - 2007 đến nay	Cán bộ CTCP Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC	
14	Chức vụ công tác hiện nay	Thành viên ban kiểm soát	
15	Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không	
16	Số cổ phần nắm giữ	4.650 cổ phần	
	<b>Trong đó</b>		
	+ Sở hữu	4.650 cổ phần	

+ Đại diện sở hữu	0 cổ phần
17 Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu	Không
18 Hành vi vi phạm pháp luật	Không
19 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
20 Lợi ích liên quan với Công ty	Không
21 Các khoản nợ đối với Công ty	Không

**12.3.3. Ủy Viên BKS - Bà Lê Thị Thúy**

1 Họ và tên:	<b>Lê Thị Thúy</b>	
2 Số CMND:	164095055	Ngày cấp: 24/05/1999 Nơi cấp: C.A Ninh Bình
3 Giới tính:	Nữ	
4 Ngày tháng năm sinh:	27/11/1981	
5 Nơi sinh:	Ninh Xuân – Hoa Lư - Ninh Bình	
6 Quốc tịch:	Việt Nam	
7 Dân tộc:	Kinh	
8 Quê quán:	Ninh Xuân – Hoa Lư – Ninh Bình	
9 Địa chỉ thường trú:	Số 164 Chiến Thắng - Minh Khai - Nam Thành – Ninh Bình	
10 Điện thoại liên lạc ở cơ quan:	(04) 3783 4070	
11 Trình độ văn hóa:	12/12	
12 Trình độ chuyên môn:	Cử Nhân Ngoại Ngữ - Đại học Ngoại ngữ - quốc gia Hà Nội	
13 Quá trình công tác: - 2006 đến nay:	Nhân viên Phòng tổ chức hành chính Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC	
14 Chức vụ công tác hiện nay:	Thành viên Ban Kiểm soát	
15 Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác:	Không	
16 Số cổ phần nắm giữ: Trong đó + Sở hữu:	1.500 cổ phần  1.500 cổ phần	

+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phần
17 Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu:	Không
18 Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
19 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
20 Lợi ích liên quan với Công ty:	Không
21 Các khoản nợ đối với Công ty:	Không

**12.4. Kế toán trưởng – Bà Đặng Thị Bóc**

Sơ yếu lý lịch đã được trình bày trong mục 12.2.2

**13. Tài sản**

Chi tiết tình hình tài sản năm 2009 và 6 tháng đầu năm 2010 theo như bảng tài sản bên dưới:

**Bảng 25: Chi tiết tài sản cố định hữu hình  
(kỳ tài chính 01/01/2009 đến 31/12/2009)**

Đơn vị: Nghìn đồng

Khoản mục	Nhà cửa vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải truyền dẫn	Thiết bị dụng cụ quản lý	Tổng cộng
<b>Nguyên giá TSCĐ hữu hình</b>					
Số dư đầu kỳ	2.584.082	24.116.224	2.257.149	213.593	29.171.048
Số dư cuối kỳ	-	14.270.992	2.257.149	172.349	16.700.490
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>					
Số dư đầu kỳ	(678.295)	(4.844.119)	(573.774)	(133.181)	(6.229.369)
Số dư cuối kỳ	-	(3.841.275)	(768.956)	(60.281)	(4.670.512)
<b>Giá trị còn lại</b>					
Số đầu kỳ	1.905.787	19.272.105	1.683.375	80.412	22.941.679
Số cuối kỳ	-	10.429.717	1.488.193	112.068	12.029.978

Nguồn: BCKT năm 2008 và 2009 của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC

**Bảng 26: Chi tiết tài sản cố định vô hình  
(kỳ tài chính 01/01/2009 đến 31/12/2009)**

*Đơn vị: Nghìn đồng*

Khoản mục	Số cuối kỳ	Số đầu kỳ
Tài sản cố định vô hình	-	1.129.500
Nguyên giá	-	1.129.500
Giá trị hao mòn lũy kế	-	-

*Nguồn: BCKT năm 2008 và 2009 của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC*

Tài sản cố định vô hình của Công ty tại thời điểm 01/01/2009 là giá trị quyền sử dụng đất không xác định thời hạn.

Trong năm 2009, tài sản cố định hữu hình và vô hình của Bạch Đằng TMC giảm đột biến, nguyên nhân là do Công ty đã chuyển nhượng nhà máy Sản xuất Ống nhựa nhôm và phụ kiện cho Tổng Công ty Bạch Đằng với giá trị: 14.155.000.000 đồng. Trong đó:

- + Giá trị nhà xưởng vật kiến trúc gắn liền với lô đất thuê: 6.483.000.000 đồng
- + Giá trị tài sản là dây chuyền thiết bị: 7.672.000.000 đồng

Việc chuyển nhượng đã khiến cho thu nhập khác, chi phí khác của TMC tăng mạnh, đồng thời làm giảm đột biến giá trị tài sản cố định hữu hình và vô hình của Công ty.

**Bảng 27: Chi tiết tài sản cố định hữu hình 6T/2010  
(Kỳ tài chính 01/01/2010 đến 30/06/2010)**

*Đơn vị: Nghìn đồng*

Khoản mục	Nhà cửa vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải truyền dẫn	Thiết bị dụng cụ quản lý	Tổng cộng
<b>Nguyên giá TSCĐ hữu hình</b>					
<i>Số dư đầu kỳ</i>	-	14.270.992	2.257.149	172.349	16.700.490
<i>Số dư đến 30/06/2010</i>	-	14.270.992	2.257.149	194.349	16.722.490
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>					
<i>Số dư đầu kỳ</i>	-	(3.841.275)	(768.956)	(60.281)	(4.670.512)
<i>Số dư cuối kỳ</i>	-	(4.708.760)	(866.547)	(71.351)	(5.646.657)
<b>Giá trị còn lại</b>					
<i>Số đầu kỳ</i>	-	10.429.717	1.488.193	112.068	12.029.978
<i>Số cuối kỳ</i>	-	9.562.232	1.390.602	122.999	11.075.833

*Nguồn: BCTC 6T/2010 của CTCP Đầu tư và Xây dựng Bạch Đằng TMC*

**14. Kế hoạch tài chính**
**14.1. Chỉ tiêu tài chính kế hoạch 2010-2012**
**Bảng 28: Một số chỉ tiêu tài chính kế hoạch 2010-2012**
*Đơn vị: Nghìn đồng*

CHỈ TIÊU	2009	2010	% tăng giảm	2011	% tăng giảm	2012	% tăng giảm
Vốn điều lệ	26.000.000	33.000.000	26,92	60.000.000	81,82	60.000.000	0
DTT	119.437.726	140.228.000	17,41	192.000.000	36,92	272.000.000	41,67
LNST	3.287.585	4.057.500	23,39	4.320.000	6,48	6.120.000	41,66
LNST/ DTT	0,028	0,029	-	0,023	-	0,023	-
LNST/ VCSH	0,179	0,123	-	0,072	-	0,102	-
Tỷ lệ cổ tức	15,5	16%	0,5	17%	1	17,5%	0,5

*Nguồn: Dự báo của Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC*

Để đạt được các mục tiêu tài chính trên, Công ty đã đề ra một số định hướng cụ thể sau:

- Triển khai đẩy mạnh công tác đấu thầu, tăng cường liên doanh, liên kết với các đơn vị đối tác lớn. Mở rộng thêm công việc thi công hạ tầng kỹ thuật, đường giao thông để tăng hàm lượng thiết bị máy móc công nghệ, giảm nhân công lao động trực tiếp.
- Đẩy mạnh thực hiện dự án Tổ hợp các công trình nhà ở, căn hộ cao cấp, văn phòng cho thuê và công cộng tại Xuân Đình – Hà Nội. Trình duyệt phương án, triển khai công tác đền bù giải phóng mặt bằng và san lấp mặt bằng, thi công hạ tầng kỹ thuật trong Quý III /2010 và Quý IV/2010.
- Dự án khu công nghiệp sạch Phúc Sơn – Ninh Bình: Triển khai công tác đền bù giải phóng mặt bằng và thi công hạ tầng kỹ thuật trong Quý III và Quý IV/2010.
- Thành lập thêm hai Ban quản lý dự án để đáp ứng triển khai thực hiện hai dự án đầu tư tại Hà Nội và Ninh Bình.
- Mở rộng ngành nghề kinh doanh của Công ty theo hướng đa ngành đa nghề. Đặc biệt mở rộng thêm công việc thi công hạ tầng kỹ thuật, đường giao thông, cầu tàu, bến cảng, kinh doanh bất động sản, dịch vụ giao dịch bất động sản.
- Nghiên cứu thị trường để tiếp tục đầu tư thêm các dự án trong nhiều lĩnh vực trên mọi miền đất nước và ra cả nước ngoài.

- Thành lập thêm các chi nhánh và công ty con tại Hà Nội và các tỉnh khác khi đủ điều kiện, tăng cường thu nhận cán bộ có năng lực, kinh nghiệm trong kinh doanh để đáp ứng với yêu cầu của Công ty.
- Sát nhập hoặc giải thể những đơn vị kinh doanh kém hiệu quả, luân chuyển, sắp xếp lại tổ chức để phù hợp với điều kiện kinh doanh, năng lực cán bộ (kể cả các cán bộ chủ chốt trong công ty) để đem lại hiệu quả công việc.

#### **14.2. Kế hoạch đầu tư**

Trong chiến lược phát triển của mình đến năm 2011 và các năm tiếp theo, TMC luôn coi lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản là một trong các lĩnh vực hoạt động chủ yếu của Công ty. Ngoài mang lại lợi nhuận, lĩnh vực này còn hỗ trợ cho lĩnh vực xây lắp, sản xuất công nghiệp, vật liệu xây dựng và các lĩnh vực khác cùng phát triển. Phân đầu đến năm 2011, TMC là một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản tại Việt Nam. Để đạt được mục tiêu này, TMC sẽ không ngừng củng cố và phát triển các đơn vị thành viên hoạt động trong lĩnh vực này, hình thành các đơn vị chuyên kinh doanh bất động sản và đa dạng hóa các loại hình đầu tư và kinh doanh bất động sản.

Các loại hình kinh doanh bất động sản của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC:

- Đầu tư và kinh doanh các khu đô thị mới, khu công nghiệp, khu công nghệ cao;
- Đầu tư kinh doanh nhà và văn phòng cho thuê;
- Đầu tư và kinh doanh các khu nghỉ mát, khu vui chơi giải trí;
- Đầu tư và kinh doanh các trung tâm thương mại;
- Đầu tư và kinh doanh các khách sạn;
- Các loại hình đầu tư và kinh doanh Bất động sản khác.

Diễn hình với hai dự án đầu tư xây dựng:

- Dự án “Tổ hợp công trình nhà ở, căn hộ cao cấp, văn phòng cho thuê và công cộng” tại xã Xuân Đỉnh – Từ Liêm – Hà Nội;
- Dự án “Khu công nghiệp sạch Phúc Sơn và Khu nhà ở công nhân, nhà ở thương mại” tại phường Ninh Sơn – xã Ninh Phúc – thành phố Ninh Bình.
- Doanh thu và lợi nhuận dự kiến cho các kế hoạch đầu tư:



**Bảng 29: Doanh thu và lợi nhuận dự kiến các dự án đầu tư**
*Đơn vị: Tỷ đồng*

<b>CÁC DỰ ÁN</b>	<b>DOANH THU DỰ KIẾN (tính đến thời điểm hoàn vốn)</b>	<b>LỢI NHUẬN DỰ KIẾN</b>
Tổ hợp công trình nhà ở, căn hộ cao cấp, văn phòng cho thuê và công cộng	3.498,8	138,53
Khu công nghiệp sạch Phúc Sơn và khu nhà ở công nhân, nhà ở thương mại	1.908,03	153,83

*Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC*
**15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức**

Với tư cách là tổ chức tư vấn chuyên nghiệp, Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín đã tiến hành thu thập thông tin, phân tích trên cơ sở nghiên cứu những tài liệu và báo cáo tài chính liên quan. Nếu không có những yếu tố bất khả kháng tác động, chúng tôi nhận thấy kế hoạch sản xuất, kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức của Công ty có tính khả thi cao. Hoạt động kinh doanh của Công ty tăng trưởng đều hàng năm và tỷ trọng các loại chi phí khá ổn định.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn dựa trên cơ sở thông tin thu thập có chọn lọc và lý thuyết về tài chính, chứng khoán mà không bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu dự báo, Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư.

**16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty**

Không có.

**17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán niêm yết**

Không có.

**V. CHỨNG KHOÁN NIÊM YẾT**

- Loại chứng khoán:** Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá:** 10.000đ/cổ phần

**3. Tổng số cổ phiếu niêm yết: 2.565.000 cổ phần (Hai triệu năm trăm sáu mươi lăm cổ phần) (\*)**

(\*) *Vốn điều lệ thực đã góp là 26.000.000.000 đồng, trong đó bao gồm 350.000.000 đồng giá trị thương hiệu của Tổng công ty Xây dựng Bạch Đằng (theo biên bản xác nhận giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa của Công ty Lắp máy Điện nước và Xây dựng ký ngày 08/06/2004 giá trị 350.000.000 đồng là giá trị thương hiệu đã được xác định vào giá trị doanh nghiệp trước khi cổ phần hóa doanh nghiệp).*

*Theo hướng dẫn của UBCKNN 350.000.000 đồng (tương ứng với 35.000 cổ phiếu) từ việc góp vốn bằng thương hiệu chưa được phép niêm yết và cần chờ hướng dẫn tiếp theo của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Số cổ phiếu đăng ký niêm yết tính đến thời điểm hiện tại là **2.565.000 cổ phiếu**.*

**4. Tổng giá trị cổ phiếu tính theo mệnh giá: 25.650.000.000 tỷ đồng (Hai mươi lăm tỷ sáu trăm năm mươi triệu đồng)**

**5. Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức phát hành**

Số lượng cổ phiếu do cổ đông sáng lập, HĐQT, Ban TGD, BKS, KTT nắm giữ sẽ bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể:

**Hạn chế chuyển nhượng đối với cổ đông sáng lập:**

Theo quy định tại Khoản 5, Điều 84 Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH-11 “*Cổ đông sáng lập của Công ty bị hạn chế chuyển nhượng số cổ phần đang sở hữu trong thời hạn 03 năm kể từ ngày Công ty được đăng ký kinh doanh lần đầu*”.

Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng được cấp Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 27 tháng 4 năm 2005. Như vậy, tính tới thời điểm này các hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phần của cổ đông sáng lập đã được bãi bỏ theo luật định.

**Hạn chế chuyển nhượng đối với cổ đông nội bộ:**

Theo Điều 9, Khoản d, Nghị định 14/2007/NĐ-CP ban hành ngày 19/01/2007 có quy định: “*cổ đông là thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc, Kế toán trưởng của Công ty phải cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 6 tháng tiếp theo, không tính số cổ phiếu thuộc sở hữu Nhà nước do các cá nhân trên đại diện nắm giữ.*”

**Bảng 30: Hạn chế chuyển nhượng đối với cổ đông nội bộ**

STT	Họ và tên cổ đông	Chức vụ	Số cổ phần bị HCCN 6 tháng đầu	Số cổ phần bị HCCN 6 tháng tiếp theo
<b>Hội đồng quản trị</b>				
1	Nguyễn Văn Thường	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng GĐ	200.000	100.000
2	Đình Đức Tân	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng GĐ	75.000	37.500
3	Dương Thị Thủy	Ủy viên HĐQT	33.100	16.550
4	Nguyễn Khánh Hiệp	Ủy viên HĐQT	32.800	16.400
5	Phan Văn Đức	Ủy viên HĐQT	50.000	25.000
<b>Ban Tổng giám đốc</b>				
1	Đặng Thị Bóc	Phó Tổng GĐ kiêm Kế Toán Trưởng	35.000	17.500
2	Lê Đắc Hậu	Phó Tổng GĐ	30.000	15.000
3	Nguyễn Lê Anh	Phó Tổng GĐ	0	0
<b>Ban Kiểm soát</b>				
1	Đỗ Thị Hằng	Trưởng BKS	17.250	8.625
2	Nguyễn Thế Hưng	Ủy viên BKS	4.650	2.325
3	Lê Thị Thúy	Ủy viên BKS	1.500	750
<b>Tổng cộng</b>			<b>479.300</b>	<b>239.650</b>

*Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC*

Tại thời điểm 29/04/2010, tổng số cổ phần thuộc sở hữu của các thành viên HĐQT, BKS, Ban TGD, Kế toán trưởng là 479.300 cổ phần, chiếm 18,43% vốn điều lệ. Số cổ phần này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định nêu trên kể từ ngày cổ phiếu của Công ty chính thức niêm yết trên SGDCK Hà Nội.

**Hạn chế chuyển nhượng theo Nghị định 01/2010/NĐ-CP ngày 04/01/2010 cho đợt phát hành năm 2010;**

Căn cứ theo Nghị định 01/2010/NĐ-CP quy định phương án chào bán cổ phần riêng lẻ phải xác định rõ đối tượng và số lượng nhà đầu tư được chào bán dưới 100 nhà đầu tư và hạn chế chuyển nhượng cổ phần tối thiểu trong vòng một năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

Căn cứ theo Nghị quyết số 66/NQ-HĐQT/2010/TMC, 65.000 cổ phần chào bán riêng lẻ cho 08 cán bộ chủ chốt và 650.000 cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu trong đợt tăng vốn của Công ty từ 13 tỷ lên 26 tỷ kết thúc vào ngày 20 tháng 04 năm 2010 sẽ chịu hạn chế chuyển nhượng trong vòng một năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán (bị hạn chế chuyển nhượng đến ngày 20 tháng 04 năm 2011).

**6. Phương pháp tính giá**

**Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu Công ty**

**Tại thời điểm 31/12/2009**

$$\text{Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu – Quỹ khen thưởng phúc lợi}^{(*)}}{\text{Tổng số CP lưu hành}} = \frac{18.333.928.613}{1.300.000} = 14.103 \text{ đồng/CP}$$

**Tại thời điểm 30/06/2010**

$$\text{Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Tổng số CP lưu hành}} = \frac{33.743.207.019}{2.600.000} = 12.978 \text{ đồng/CP}$$

(\*) Căn cứ Thông tư 244/2009/TT-BTC hướng dẫn sửa đổi kế toán một số nghiệp vụ kinh tế, bổ sung kế toán các nghiệp vụ kinh tế mới phát sinh chưa được quy định trong Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành ngày 31/12/2009 và có hiệu lực sau 45 ngày kể từ ngày ký. Kế toán Quỹ khen thưởng, phúc lợi (Đổi số hiệu tài khoản 431 - Quỹ khen thưởng, phúc lợi thành tài khoản 353). Nên giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2009 chưa chịu sự điều chỉnh của Thông tư 244.

**7. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài**

Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng TMC không quy định cụ thể giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài.

Khi Công ty đăng ký giao dịch cổ phiếu trên thị trường chứng khoán, tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân theo Quyết định số 55/2009/QĐ-TTG ngày 15/04/2009 của Thủ tướng chính phủ về tỷ lệ tham gia của bên nước ngoài vào thị trường chứng khoán Việt Nam tối đa là 49% tổng số cổ phiếu đăng ký giao dịch của một tổ chức đăng ký niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán.

Tỷ lệ nắm giữ của các cổ đông nước ngoài tại Công ty hiện nay là 0%.

**8. Các loại thuế có liên quan**

**8.1. Thuế Thu nhập doanh nghiệp**

Từ 01/01/2009 Công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo Thông tư 130/2008/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 26/12/2008 với thuế suất là 25%, hiện được giãn thời hạn nộp thuế của số thuế thu nhập doanh nghiệp hàng quý là 9 tháng kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế theo Thông tư số 03/2009/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 13/01/2009.

## **8.2. Thuế Thu nhập cá nhân**

Công ty thực hiện khấu trừ và nộp theo Thông tư số 84/2008/TT-BTC ngày 30/09/2008 và Thông tư số 62/2009/TT-BTC ngày 27/03/2009 của Bộ Tài chính, hiện được miễn thuế thu nhập cá nhân theo Thông tư số 160/2009/TT-BTC ngày 12/08/2009 của Bộ Tài chính:

- Đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công: Thời gian được miễn từ 01/01/2009 đến hết ngày 30/06/2009. Từ ngày 01/07/2009 phải nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định.
- Đối với thu nhập từ đầu tư vốn, từ chuyển nhượng vốn (bao gồm cả chuyển nhượng chứng khoán): Thời gian được miễn thuế từ 01/01/2009 đến hết ngày 31/12/2009. Từ 01/01/2010 phải nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định. Nhà đầu tư có 2 phương thức nộp thuế, gồm theo thuế suất 20% trên thu nhập tính thuế cả năm hoặc 0,1% trên giá chuyển nhượng từng lần.

## **8.3. Thuế Giá trị gia tăng**

Công ty thực hiện tự kê khai và nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ và áp dụng theo Thông tư 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính.

## **8.4. Các loại thuế khác**

Thuế Môn bài, thuế Tài nguyên và các loại thuế khác: Công ty tự kê khai và nộp theo quy định hiện hành khi có phát sinh.

## **8.5. Việc giảm thuế và giãn thời hạn nộp thuế của Công ty**

**Việc giảm thuế:** Theo thông tư số 03/2009/TT-BTC ngày 13/01/2009, Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ về những giải pháp cấp bách nhằm ngăn chặn suy giảm kinh tế, Công ty được giảm 30% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Quý IV/2008 và của năm 2009.

**Việc giãn thuế:** Thời gian gia hạn nộp thuế của Công ty là 9 tháng.

- Số thuế tạm tính nộp của Quý I/2009 được gia hạn nộp chậm đến ngày 29/01/2010;
- Số thuế tạm tính nộp của Quý II/2009 được gia hạn nộp chậm đến ngày 29/04/2010;
- Số thuế tạm tính nộp của Quý III/2009 được gia hạn nộp chậm đến ngày 30/07/2010;
- Số thuế tạm tính nộp của Quý IV/2009 được gia hạn nộp chậm đến ngày 29/10/2010.

## **VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC NIÊM YẾT**

### **1. Tổ chức kiểm toán**

#### **CHI NHÁNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN TẠI HÀ NỘI**

*Trụ sở chính:* 40 Giảng Võ, Đống Đa, Hà Nội

*Điện thoại:* (04) 3736 7879

*Fax:* (04) 3736 7869

*Website:* <http://www.auditconsult.com.vn>

### **2. Tổ chức tư vấn**

#### **CHI NHÁNH HÀ NỘI – CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG SÀI GÒN THƯƠNG TÍN**

*Địa chỉ:* 88 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

*Điện thoại:* (04) 3942 8076

*Fax:* (04) 3942 8075

*Website:* [www.sbsc.com.vn](http://www.sbsc.com.vn)

**VII. PHỤ LỤC**

- 1. Phụ lục I: Bản sao hợp lệ Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh và các lần thay đổi;**
- 2. Phụ lục II: Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Bạch Đằng;**
- 3. Phụ lục III: Báo cáo kiểm toán năm 2010 (nguyên văn báo cáo kiểm toán) của Công ty;**
- 4. Phụ lục IV: Báo cáo tài chính tại ngày 30/06/2010.**

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2010

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG BẠCH ĐĂNG TMC**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**KIỂM**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**NGUYỄN VĂN THƯỜNG**

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**

**ĐỖ THỊ HẰNG**

**ĐẶNG THỊ BỨC**

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN  
CHI NHÁNH HÀ NỘI - CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG SÀI GÒN THƯƠNG TÍN**

**GIÁM ĐỐC**



**LÊ BÁ HOÀNG QUANG**